

# Khám phá điện thoại của bạn



*Philips luôn nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu đính nội dung tài liệu hướng dẫn sử dụng này nhằm mục đích hoàn thiện sản phẩm hoặc thu hồi tài liệu này vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài*

*liệu hướng dẫn sử dụng này «theo hiện trạng» và, ngoại trừ trường hợp khi được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chấp nhận trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa hướng dẫn sử dụng này và sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.*

## Hướng dẫn cách...








<b>Bật/Tắt điện thoại</b>	Nhấn và giữ
<b>Nhập mã PIN của bạn</b>	Nhập mã PIN của bạn bằng bàn phím và nhấn phím  hoặc  để xác nhận.
<b>Thực hiện cuộc gọi</b>	Nhập số điện thoại trên bàn phím và nhấn phím  để quay số.
<b>Kết thúc một cuộc gọi</b>	Nhấn .
<b>Trả lời cuộc gọi</b>	Nhấn  khi điện thoại đổ chuông.
<b>Từ chối một cuộc gọi</b>	Nhấn  khi điện thoại đổ chuông.

<b>Cài đặt âm lượng cuộc đàm thoại</b>	Nhấn ▲ hoặc ▼ trong khi có cuộc gọi.
<b>Kích hoạt/tắt loa</b>	Nhấn và giữ [#3J] trong khi có cuộc gọi.
<b>Truy nhập menu chính</b>	Nhấn [OK] ở chế độ chờ.
<b>Truy nhập Danh bạ liên lạc</b>	Nhấn ▼ ở chế độ chờ.
<b>Quản lý Danh bạ liên lạc</b>	Xem danh sách bằng cách di chuyển ▲ hoặc ▼ và nhấn [↩] để gọi tên được chọn.
<b>Kích hoạt/tắt chế độ Im lặng</b>	Nhấn và giữ [#3J] khi ở chế độ chờ.
<b>Khóa/mở khóa bàn phím</b>	Nhấn và giữ [*CP] (bàn phím sẽ tự động mở khóa khi nhận một cuộc gọi).
<b>Cài âm lượng chuông</b>	Nhấn [OK] và chọn <b>Cài đặt &gt; Âm thanh &gt; Âm lượng chuông</b> .

<b>Truy nhập Danh sách cuộc gọi</b>	Nhấn ▲ ở chế độ chờ. <b>Danh sách cuộc gọi</b> sẽ hiển thị <b>Cuộc gọi bị nhỡ</b> , <b>Cuộc gọi đã nhận</b> và <b>Cuộc đã gọi</b> .
<b>Trở về menu trước</b>	Nhấn [⏪] hoặc ◀.
<b>Trở về nhanh chế độ chờ khi đang truy nhập các menu</b>	Nhấn và giữ [⏪].
<b>Xem thông tin về cuộc gọi mới nhất bạn vừa thực hiện</b>	Nhấn [☺] ở chế độ chờ.
<b>Sử dụng phím chọn truy nhập nhanh</b>	Nhấn ◀ hoặc ▶ khi ở chế độ chờ để truy nhập hoặc thay đổi nhóm tính năng trên phím chọn.

## Ma trận



Ma trận là một hình đồ họa các menu, được thể hiện qua các biểu tượng. Mỗi biểu tượng tương ứng cho một tính năng hoặc hoạt động của điện thoại.


Nhấn  để truy nhập vào ma trận khi ở chế độ chờ, sau đó nhấn , ,  hoặc  để xem các biểu tượng và danh sách hoặc nhấn các phím  đến  để truy nhập trực tiếp vào tùy chọn hoặc tính năng mà bạn chọn lựa (sơ đồ phím cũng được áp dụng cho danh sách).



Khi di chuyển trong một danh sách, thanh cuộn nằm ở cạnh bên phải màn hình cho biết vị trí thật sự của bạn trong danh sách.

*Trong danh sách, nhấn  hoặc  để truy nhập vào các tùy chọn có liên quan đến mục được chọn, nhấn  hoặc chọn Hủy để trở về một cấp độ.*

## Các phím chọn

Các phím chọn phải  và trái  nằm ở phía trên bàn phím cho phép bạn chọn các tùy chọn tương ứng được hiển thị trên màn hình, ngay cả khi bạn đang có cuộc gọi. Các phím này hoạt động tùy vào ngữ cảnh: chúng sẽ thay đổi tùy thuộc vào ngữ cảnh hiện tại.

Một số sự kiện cũng có thể làm thay đổi màn hình chờ (cuộc gọi bị nhỡ, tin nhắn mới, v.v...). Nhấn  để truy nhập menu tương ứng.

Một tùy chọn cho phép bạn cài đặt các phím này (cũng như các phím từ  đến ) để truy nhập nhanh, trực tiếp vào các tính năng ưa thích và các số điện thoại thường gọi của bạn (xem phần “Cài một phím chọn nhanh” trang 9 để biết thêm chi tiết).

# Mục lục

1. Bắt đầu sử dụng .....	5	4. Chế độ nhập văn bản hoặc số	15
Lắp thẻ SIM .....	5	Chế độ nhập văn bản T9® .....	15
Bật điện thoại .....	6	Chế độ nhập văn bản thông thường	16
Sạc pin .....	6	5. Máy ảnh .....	18
2. Các tính năng chính .....	8	Hướng dẫn cách... ..	18
Truy nhập và xem danh bạ .....	8	Kích hoạt .....	19
Thực hiện cuộc gọi .....	8	Video .....	20
Trả lời và kết thúc cuộc gọi .....	8	Cài đặt .....	20
Xem và nghe giọng người gọi .....	8	6. Danh bạ liên lạc .....	22
Cài một phím chọn nhanh .....	9	Tạo và quản lý danh bạ liên lạc .....	22
Chụp ảnh .....	9	Nhóm .....	24
Gọi điện thoại không cầm trên tay ...	9	Xem ảnh & nghe giọng người gọi ...	25
Giữ cuộc gọi .....	9	7. Cài đặt .....	26
Thay đổi kiểu chuông .....	10	Âm thanh .....	26
Kích hoạt chế độ im lặng .....	10	Màn hình hiển thị .....	27
Kích hoạt báo rung .....	10	Ngôn ngữ .....	28
Xem số điện thoại di động của bạn	10	Thiết bị .....	28
Điều chỉnh âm lượng tai nghe .....	10	Mạng .....	29
Bật/Tắt tiếng micro .....	10	Bảo mật .....	31
Xóa danh sách cuộc gọi .....	11	8. Tin nhắn .....	32
Xóa danh bạ .....	11	SMS .....	32
3. Danh sách menu .....	12	MMS .....	35

E-mail .....	39
Tin nhắn thoại .....	41
Tin nhắn quảng bá .....	41
<b>9. Multimedia &amp;</b>	
<b>Chế độ Minh họa .....</b>	<b>43</b>
Album hình .....	43
Album Video .....	44
Album nhạc .....	44
Bản ghi âm .....	45
Trạng thái bộ nhớ .....	46
Chế độ Minh họa .....	46
<b>10. Trò chơi &amp; Ứng dụng .....</b>	<b>47</b>
Trò chơi .....	47
Tổ chức dữ liệu .....	48
Đồng hồ .....	48
Máy tính .....	50
Phần mềm kết nối với PC .....	50
<b>11. Thông tin cuộc gọi .....</b>	<b>51</b>
Cài đặt cuộc gọi .....	51
Danh sách cuộc gọi .....	52
Thời gian/cước phí .....	53
Cài đặt cước phí .....	53
Xóa bản ghi .....	53
Chặn .....	53
Nhóm người gọi .....	54

<b>12. Các dịch vụ mạng .....</b>	<b>55</b>
WAP .....	55
Thực hiện cuộc gọi thứ hai .....	58
Trả lời cuộc gọi thứ hai .....	58
Trả lời cuộc gọi thứ ba .....	59
Các biểu tượng .....	60
Các khuyến cáo .....	61
Giải quyết sự cố .....	65
Phụ kiện chính hãng Philips ....	68
Chế độ bảo hành có thời hạn ..	70

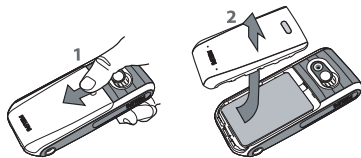
# I • Bắt đầu sử dụng

*Hãy xem các hướng dẫn an toàn trong mục "Cẩn trọng" trước khi sử dụng điện thoại.*

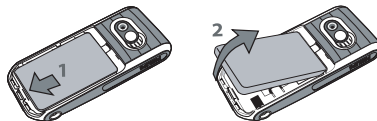
Để sử dụng điện thoại, bạn phải gắn thẻ SIM hợp lệ do nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý bán lẻ của bạn cung cấp. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và bộ nhớ dùng để lưu các số điện thoại và tin nhắn (xem phần "Danh bạ liên lạc" trang 22).

## Lắp thẻ SIM

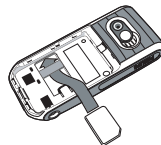
1. Nhấn vỏ sau điện thoại như hình bên dưới và đẩy vỏ trượt xuống để tháo ra.



2. Nếu cần, hãy tháo pin ra: nhấn kẹp gài bên trong xuống, sau đó tháo pin bằng cách kéo nó ra từ phần dưới.



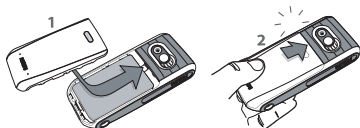
3. Gỡ thẻ SIM khỏi hộp chứa và gài vào dưới khóa kim loại của khe chứa thẻ SIM trên máy, cho đến khi dừng hẳn. Hãy lưu ý góc vát của thẻ phải nằm ở đúng vị trí trong góc.



4. Trượt nắp pin trở lại theo khe, với các phần tiếp xúc bằng kim loại hướng xuống, cho đến khi ngừng hẳn. Sau đó khóa lại bằng cách nhấn nắp xuống.




5. Gắn vỏ sau vào bằng cách trượt nắp dọc theo khe cho đến khi dừng hẳn.



6. Tháo miếng che màn hình và ống kính máy ảnh trước khi sử dụng điện thoại.

## Bật điện thoại

Để bật điện thoại, nhấn phím . Nhập mã PIN, nếu cần (đây là mã bảo vệ thẻ SIM có 4-8 chữ số). Mã này được cài sẵn và nhà điều hành hoặc đại lý bán thẻ SIM sẽ cho bạn biết thông tin về mã này. Để chỉnh sửa mã PIN theo ý bạn, xem trang 31.

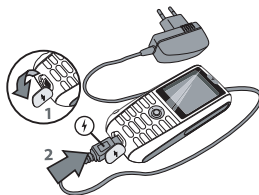
*Nếu bạn nhập mã PIN sai 3 lần liên tiếp, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa thẻ, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.*

## Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin điện thoại mới sẽ được sạc một phần và điện thoại sẽ phát tín hiệu cảnh báo cho bạn biết khi pin gần hết.

*Tất cả thông tin cài đặt riêng có thể bị mất nếu bạn tháo pin ra khi điện thoại đang hoạt động.*

1. Khi pin và nắp pin đã được gắn vào điện thoại, cắm đầu cắm của bộ sạc được cung cấp kèm theo vào ngõ cắm phía dưới điện thoại, sau đó cắm bộ sạc vào ổ cắm nguồn AC.



2. Biểu tượng pin cho biết tình trạng sạc pin:
- trong suốt thời gian sạc pin, 3 thanh chỉ báo sạc pin sẽ cuộn lên xuống, sẽ mất khoảng 2,5 giờ để sạc đầy pin điện thoại.
  - Khi tất cả 3 vạch chỉ báo đều dừng lại thì khi đó pin đã được nạp đầy: tháo bộ sạc ra. Tùy thuộc vào mạng và việc sử dụng, thời gian thoại có thể kéo dài đến 4 giờ và thời gian chờ đến 300 giờ.

---

*Việc để bộ sạc cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin. Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút phích cắm ra, vì vậy bạn nên dùng một ổ cắm điện AC để sử dụng. Bạn có thể kết nối bộ sạc với một thiết bị kết nối máy vi tính (Chỉ dùng ở Bỉ).*

---



## 2 • Các tính năng chính

### Truy nhập và xem danh bạ

Khi ở chế độ chờ, nhấn . Trong khi đang có cuộc gọi, nhấn hoặc Menu, chọn **Danh bạ liên lạc**, sau đó nhấn hoặc Chọn để hiển thị danh sách. Nhấn để trở về màn hình của chế độ đang gọi điện.

*Nhập các ký tự đầu tiên của tên liên lạc để vào thẳng tên đó.*

### Thực hiện cuộc gọi

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại bằng bàn phím. Để sửa một lỗi, nhấn Xóa.
2. Nhấn để quay số và nhấn để kết thúc cuộc gọi.

*Để thực hiện cuộc gọi quốc tế, nhấn và giữ để nhập dấu «+» thay cho mã quốc tế thông thường. Sau đó nhấn Danh sách để truy nhập vào danh sách các mã quốc gia.*

### Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi nhận một cuộc gọi, số điện thoại của người gọi sẽ hiển thị. Nếu bạn đã lưu số điện thoại, tên của người đó sẽ hiển thị.

1. Để trả lời cuộc gọi, nhấn .
2. Để từ chối một cuộc gọi, nhấn . Nếu bạn đã kích hoạt **Chuyển hướng** (xem trang 51), cuộc gọi sẽ được chuyển hướng đến một số điện thoại khác hoặc đến hộp thư thoại.
3. Để kết thúc cuộc gọi, nhấn .



*Điện thoại sẽ không đổ chuông nếu đang ở chế độ im lặng (xem phần bên dưới). Nếu bạn đã chọn Trả lời bằng phím bất kỳ (xem trang 52), bạn có thể nhận một cuộc gọi bằng cách nhấn bất kỳ phím nào (ngoại trừ phím ).*




### Xem và nghe giọng người gọi



*Tính năng này chỉ có hiệu lực khi bạn chọn danh bạ trong máy (không phải là danh bạ trên SIM).*

Tính năng này cho phép bạn liên kết một hoặc nhiều tên vào một nhóm. Khi người có tên trong nhóm đó gọi, tên và hình của người đó sẽ xuất hiện và điện thoại sẽ phát kiểu chuông được gán cho nhóm đó. Tham khảo phần “Xem ảnh & nghe giọng người gọi” trang 25 để biết thêm chi tiết.

## Cài một phím chọn nhanh

Các phím chọn phải  và trái  nằm ở phía trên bàn phím cho phép bạn chọn các tùy chọn tương ứng được hiển thị ở phía dưới màn hình khi ở chế độ chờ. Các phím này có thể được cài đặt như sau:

1. Nhấn một trong hai phím, sau đó nhấn  **Thay đổi**.
2. Trình duyệt danh sách các tùy chọn hiện có. Nếu bạn muốn sử dụng phím chọn để gọi một số, chọn **Số điện thoại** và nhấn  **Chọn**, sau đó chọn một tên trong danh sách số liên lạc. Nhấn  **Chọn** để liên kết tên này với phím chọn.
3. Trở về màn hình chờ, nhấn phím đã cài đặt để vào tính năng tương ứng hoặc quay số điện thoại.

Bạn cũng có thể cài các phím từ  đến  làm phím nóng cho chức năng quay số nhanh:





1. Nhấn và giữ phím bạn chọn, sau đó chọn tính năng bạn muốn liên kết với phím đó.
2. Trở về màn hình chờ, nhấn và giữ phím đã cài đặt để vào tính năng tương ứng hoặc mở menu.

## Chụp ảnh



Điện thoại của bạn có tính năng máy ảnh, cho phép bạn chụp và gửi hình cho bạn bè và người thân. Xem phần “Máy ảnh” trang 18 để có thông tin đầy đủ về nội dung này.

## Gọi điện thoại không cầm trên tay





*Để đảm bảo sự thoải mái và an toàn cho bạn, bạn nên dùng điện thoại ở vị trí cách xa tai khi đang ở chế độ nghe điện thoại không cầm trên tay, đặc biệt khi bạn đã tăng âm lượng.*

Thực hiện cuộc gọi. Khi kết nối được thiết lập, nhấn  hoặc  **Menu** chọn **Nghe bằng loa**, sau đó nhấn  hoặc  **Thay đổi** để cài **Bật**. Lặp lại bước này để cài **Tắt** (các thay đổi sẽ được tự động đưa vào tài khoản).

## Giữ cuộc gọi




Trong khi đang có cuộc gọi, đơn giản chỉ cần nhấn  **Giữ**. Để trở lại cuộc gọi, nhấn  **Trở về**.

## Thay đổi kiểu chuông





Di chuyển đến để chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Chuông**, nhấn  **Chỉnh sửa**, sau đó nhấn  **Thay đổi**. Duyệt qua danh sách và nhấn  **Chọn** để xác nhận việc lựa chọn của bạn, sau đó nhấn  **Lưu**.




*Hướng dẫn trên áp dụng cho các cuộc gọi đến. Menu này cũng cho phép bạn thay đổi Nhạc chuông của Đồng hồ báo thức, Tin SMS/MMS & Thông tin mạng. Xem phần trang 26 để biết thêm chi tiết.*

## Kích hoạt chế độ im lặng

Nếu bạn không muốn điện thoại đổ chuông khi nhận cuộc gọi, bạn có thể tắt chuông bằng cách chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Âm lượng chuông** và nhấn  **Chỉnh sửa**. Nhấn  cho đến khi tắt âm lượng, sau đó nhấn  **Lưu**.



## Kích hoạt báo rung

Nếu bạn muốn điện thoại rung khi nhận cuộc gọi, bật chế độ báo rung bằng cách chọn **Cài đặt** > **Âm thanh** > **Báo rung**, sau đó nhấn  hoặc  **Thay đổi**. Nhấn  hoặc  để chọn **Bật**, **Tắt** hoặc **Khi reo**



**chuông**, sau đó nhấn  **Chọn**. Nhấn  hoặc  để trở về các tùy chọn **Âm thanh**.

*Việc kích hoạt chế độ rung không làm tắt chuông. Nếu bạn muốn tắt chuông và để chế độ báo rung bật, kích hoạt chế độ im lặng như mô tả ở trên.*




## Xem số điện thoại di động của bạn

Để xem số điện thoại di động của riêng bạn, nhấn  khi ở chế độ chờ và chọn **Các mục SIM**. Sau đó chọn **Số riêng**: số điện thoại của bạn sẽ hiển thị nếu số này có trên thẻ SIM của bạn. Nếu không, chọn **<Trống>**, nhấn  **Chỉnh sửa**, sau đó thực hiện theo các hướng dẫn.

## Điều chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi gọi điện, nhấn  hoặc  để tăng/giảm âm lượng.

## Bật/Tắt tiếng micro

Để tắt tiếng micro để người gọi không thể nghe được tiếng của bạn, nhấn  **Menu** trong khi gọi điện, chọn **Tắt tiếng**, sau đó nhấn  hoặc  **Thay đổi** sang **Tắt tiếng**. Lặp lại để **Bật tiếng** (các thay đổi sẽ được tự động đưa vào tài khoản).

## Xóa danh sách cuộc gọi

Để xóa các danh sách cuộc gọi, nhấn ▲ ở chế độ chờ để truy nhập vào **Cuộc gọi bị nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận** và **Các số đã gọi đi**.

☐ **Chọn** danh sách bạn muốn xóa, nhấn ☐ **Các tùy chọn**, sau đó nhấn **Xóa tất cả**. Nhấn ☐ **Chọn** để xóa tất cả cuộc gọi cùng lúc, xác nhận bằng ☐ **Có**.

## Xóa danh bạ

Để xóa nội dung của cả hai danh bạ cùng một lúc, chọn một số liên lạc và nhấn ☐ **Tùy chọn**. Chọn **Xóa tất cả**, nhấn ☐ **Chọn** và xác nhận bằng ☐ **Có**.

## 3 • Danh sách menu

Bên dưới là bảng danh sách toàn bộ menu của điện thoại được mô tả dưới dạng hình cây kèm theo các trang tham khảo mà bạn nên xem để biết thêm thông tin liên quan đến từng tính năng hoặc cài đặt của menu.



### Cài đặt trang 26

#### Âm thanh trang 26

Chuông / Âm lượng chuông / Báo rung / Âm bàn phím / Soạn nhạc

#### Màn hình hiển thị trang 27

Hiệu ứng hình nền / Màn hình bảo vệ / Đèn nền / Độ tương phản / Độ sáng

#### Ngôn ngữ trang 28

*Danh sách các ngôn ngữ được cài sẵn.*

#### Thiết bị trang 28

Khóa phím tự động / Lời chào riêng / Kiểu nhập T9 / Kiểm tra tình trạng

#### Mạng trang 29

Số điện thoại / Cài đặt / Thông tin GPRS / Cài đặt đường truyền / Tốc độ truyền

### Bảo mật trang 31

Mã / Chỉ bảo vệ SIM / Chỉ thẻ SIM này

---



### Các dịch vụ mạng trang 55

#### WAP trang 55

Trang chủ / Trang ưa thích / Bộ cài đặt / Cài đặt dịch vụ WAP

#### Các dịch vụ +

*Menu này tùy thuộc vào nhà điều hành và việc đăng ký thuê bao, vui lòng kiểm tra với nhà điều hành của bạn.*

---



### Tin nhắn trang 32

#### SMS trang 32

SMS mới / Văn bản cài trước / Hộp thư đến / Tin nháp / Hộp thư đi / Thiết lập SMS / Trạng thái bộ nhớ

#### MMS trang 35

MMS mới / Hộp thư đến / Tin nháp / Hộp thư đi / Thiết lập MMS

### E-mail trang 39

E-mail mới / Hộp thư đến / Tin nháp / Hộp thư đi / Nhận / Thiết lập e-mail

### Tin nhắn thoại trang 41

#### Tin nhắn quảng bá trang 41

Tin nhắn quảng bá / Đọc tin nhắn mới / Danh sách chủ đề / Hiển thị tự động / Các ngôn ngữ tin nhắn quảng bá

---



### Danh bạ liên lạc trang 22

#### Các mục SIM trang 22

Danh sách các tên được lưu trong thẻ SIM và các tùy chọn liên quan.

#### Nhóm trang 24

Danh sách các nhóm có sẵn và các tùy chọn liên quan.

---



### Multimedia & Chế độ Minh họa trang 43

#### Album hình trang 43

Danh sách các hình ảnh & thư mục hình ảnh và các tùy chọn liên quan.

### Album Video trang 44

Danh sách các đoạn phim video & thư mục video và các tùy chọn liên quan.

### Album nhạc trang 44

Danh sách các đoạn âm thanh & thư mục âm thanh và các tùy chọn liên quan.

### Bản ghi âm trang 45

Danh sách các bản ghi âm thoại & thư mục bản ghi âm thoại và các tùy chọn liên quan.

### Trạng thái bộ nhớ trang 46

Tổng quan trạng thái chung.

---



### Chế độ Minh họa trang 46



### Thông tin cuộc gọi trang 51

#### Cài đặt cuộc gọi trang 51

Chuyển hướng / Trả lời bằng phím bất kỳ / Cuộc gọi chờ / Ẩn ID / Báo phút

#### Danh sách cuộc gọi trang 52

Cuộc gọi bị nhớ / Cuộc gọi đã nhận / Cuộc đã gọi

### Thời gian/cước phí trang 53

Cuộc gọi mới nhất / Tất cả cuộc gọi /  
Thời lượng còn lại / Cuộc gọi đến /  
Cuộc gọi đi

### Cài đặt cước phí trang 53

Tiền tệ / Cước phí/đơn vị / Giới hạn A/C /  
Hiện thị tự động

### Xóa bản ghi trang 53

### Chặn trang 53

Tất cả cuộc gọi đi / Gọi quốc tế /  
Gọi đi quốc tế hoặc nội địa /  
Tất cả cuộc gọi đến / Khi hòa mạng /  
Thay đổi mật khẩu / Kiểm tra tình trạng /  
Xóa tất cả

### Nhóm người gọi trang 54

Nhóm người gọi / Chọn nhóm /  
Truy nhập bên ngoài nhóm / Nhóm ưa thích



### Trò chơi & Ứng dụng trang 47

#### Trò chơi trang 47

Cài đặt trước /  
Trò chơi riêng và các trò chơi khác

### Tổ chức dữ liệu trang 48

Lịch / Các cuộc hẹn / Cuộc hẹn bị nhỡ

### Đồng hồ trang 48

Đồng hồ báo thức / Thời gian đếm ngược /  
Cài đặt Đồng hồ / Tự động tắt

### Máy tính trang 50

Máy tính / Chuyển đổi tiền tệ

### Phần mềm kết nối với PC trang 50

---



### Máy ảnh trang 18

### Kích hoạt trang 19

*Danh sách các tùy chọn hiện có.*

### Video trang 20

*Danh sách các tùy chọn hiện có.*

### Cài đặt trang 20

Độ phân giải / Chất lượng / Độ sáng /  
Hiệu ứng đặc biệt / Ban đêm / Tần số đèn /  
Tốc độ khung hình / Cài đặt mặc định




---

## 4 • Chế độ nhập văn bản hoặc số

Bạn có thể soạn văn bản trong màn hình soạn thảo theo hai cách: sử dụng chế độ Nhập Văn bản tiên đoán T9®, hoặc chế độ nhập văn bản thông thường. Điện thoại cũng cung cấp hai chế độ nhập khác cho số và dấu câu. Các biểu tượng hiển thị trên màn hình cho biết chế độ nhập văn bản hiện hành.

### Chế độ nhập văn bản T9®



#### Giới thiệu T9®


Chế độ nhập văn bản tiên đoán T9® là một chế độ soạn thảo thông minh bao gồm một từ điển tổng hợp dùng cho việc soạn tin nhắn. Chế độ này cho phép bạn soạn nhanh tin nhắn văn bản. Bạn chỉ cần nhấn một lần trên phím tương ứng cho mỗi ký tự cần thiết để viết thành một từ: mỗi ký tự nhập vào sẽ được phân tích và từ tương ứng sẽ được T9® hiển thị trên màn hình soạn thảo. Nếu có nhiều từ tương ứng với phím vừa bấm, từ bạn đã nhập sẽ được đánh dấu: nhấn  để duyệt danh sách và  hoặc  để chọn một trong các từ được từ điển T9® của điện thoại đề nghị (xem ví dụ bên dưới).


*Bạn có thể chọn ngôn ngữ dùng để soạn tin nhắn bằng cách chọn Cài đặt > Thiết bị > Nhập T9.*



#### Cách sử dụng

Các ký tự và biểu tượng được tương trưng bằng các phím như mô tả dưới đây:


 đến  Để nhập các ký tự và số.

 **Nhấn nhanh:** dấu chấm.  
**Nhấn và giữ:** 0.

 Để duyệt danh sách các từ mà từ điển đề nghị.

 hoặc  Để xác nhận từ nhập và/hoặc chèn một khoảng trắng.

 Để xóa một từ nhập.

 Để thoát khỏi cửa sổ soạn thảo, cho dù bạn có lưu tin nhắn hay không.



★⓪Ⓜ

**Nhấn nhanh:** để chuyển từ kiểu nhập Chuẩn sang kiểu nhập chữ thường, CHỮ HOA, số trong kiểu nhập T9® hoặc chế độ nhập văn bản thông thường.

**Nhấn và giữ:** để hiển thị bảng dấu câu và các ký hiệu mà bạn có thể duyệt bằng phím điều hướng.

#ⓂⓃ

**Nhấn nhanh:** để chuyển từ chế độ nhập T9® sang chế độ nhập thông thường.

**Nhấn và giữ:** để hiển thị danh sách các chế độ soạn thảo văn bản hiện có.

### Ví dụ: cách nhập từ “home”

1. Nhấn **4 GH**, **mno 6**, **mno 6**, **def 3**. Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên trong danh sách: **Good**.
2. Nhấn **—** để di chuyển đến và chọn **Home**.
3. Nhấn **OK** hoặc **↵** để xác nhận việc chọn từ **Home**.

### Cách lưu các từ riêng

Khi bạn nhập một từ và duyệt từ điển T9® nhưng không tìm thấy từ bạn cần, nhấn **—** **Đánh vần**. Nhập từ trong cửa sổ vừa xuất hiện và nhấn **—** **Lưu** để lưu vào từ điển T9®.

### Chế độ nhập văn bản thông thường

Nếu bạn muốn vào chế độ nhập văn bản thông thường, nhấn **★⓪Ⓜ**. Phương pháp này đòi hỏi bạn nhấn phím nhiều lần để nhập ký tự mong muốn: ký tự “h” là ký tự thứ hai trên phím **4 GH**, do vậy bạn phải nhấn phím đó hai lần để viết ký tự “h”.

### Ví dụ: cách nhập từ “home”

Nhấn **4 GH**, **4 GH** (**GH**), **mno 6**, **mno 6**, **mno 6** (**MNO**), **mno 6** (**MNO**), **def 3**, **def 3** (**DEF**). Nhấn **OK** khi soạn xong tin nhắn.

Các ký tự, các số và ký hiệu trên mỗi phím sẽ được liệt kê sau đây:

Nhấn nhanh	Nhấn và giữ
<b>1</b> <small>123</small> khoảng trắng 1	1
<b>2</b> <small>abc</small> a b c 2 à ä ç A B C	2
<b>3</b> <small>def</small> d e f 3 é è D E F	3
<b>4</b> <small>ghi</small> g h i 4 ì G H I	4
<b>5</b> <small>jkl</small> j k l 5 J K L	5
<b>6</b> <small>mno</small> m n o 6 ö ñ ò M N O	6
<b>7</b> <small>pqr</small> p q r s 7 ß P Q R	7
<b>8</b> <small>tuv</small> t u v 8 ü ù T U V	8
<b>9</b> <small>wxyz</small> w x y z 9 æ ø å W X Y Z Æ Ø Å	9
<b>0</b> . + Dấu chấm	0

## 5 • Máy ảnh



Điện thoại có tính năng như một máy ảnh kỹ thuật số cho phép bạn chụp và ghi lại các đoạn phim ngắn, lưu chúng vào điện thoại, sử dụng làm hình nền hoặc gửi cho bạn bè.

### Hướng dẫn cách...

**Kích hoạt/tắt máy ảnh để chụp ảnh** Nhấn và chọn **Máy ảnh > Kích hoạt**.  
Nhấn để ngưng kích hoạt.

**Phóng to/thu nhỏ** Nhấn (phóng to) hoặc (thu nhỏ) khi camera đang hoạt động.

**Điều chỉnh độ phơi sáng** Nhấn hoặc khi máy ảnh đang hoạt động.

**Chụp ảnh** Nhấn phím khi máy ảnh đang hoạt động.

**Lưu ảnh chụp** Nhấn **Lưu** ngay sau khi chụp ảnh.

**Xóa ảnh** Nhấn **Xóa** ngay sau khi chụp ảnh.

**Kích hoạt/tắt máy ảnh video** Nhấn và chọn **Máy ảnh > Video**.  
Nhấn để ngưng kích hoạt.

**Truy nhập các tùy chọn** Nhấn **Tùy chọn** sau khi bạn đã lưu ảnh hoặc video.

**Quay một đoạn video** Nhấn **Ghi âm** khi bạn đã kích hoạt máy ảnh trong menu **Video**.

**Lưu video** Nhấn **Có** khi cửa sổ **Lưu vào album?** xuất hiện.

**Xóa video** Nhấn **Không** khi cửa sổ **Lưu vào album?** xuất hiện.

**Truy nhập cài đặt máy ảnh & video** Nhấn và chọn **Máy ảnh > Cài đặt**.

*Trong bất kỳ menu nào, nhấn và giữ phím để hủy hoạt động đang diễn ra và trở về chế độ chờ. Khi đã được lưu, hình ảnh / video sẽ có trong Multimedia > Album hình / Album video. Xem phần “Multimedia & Chế độ Minh họa” trang 43 để biết thông tin chi tiết và các tùy chọn hiện có.*

## Kích hoạt

### Cài đặt nhanh

Chọn **Máy ảnh** > **Kích hoạt** để chụp ảnh dạng JPEG, các ảnh này sẽ được lưu trong **Album hình** (xem trang 43).

Các phím tắt cho phép bạn thay đổi nhanh cài đặt camera: trong khi camera hoạt động, nhấn **(O.+)** để hiển thị bốn biểu tượng trạng thái ở góc trên bên trái màn hình. Sau đó nhấn **(#D.J)** để hiển thị cài đặt các biểu tượng tương ứng với: **Bóng**, **Độ phân giải**, **Chất lượng** và **Ban đêm**. Để thay đổi nhanh bất kỳ cài đặt nào và hoán đổi từ tùy chọn này sang tùy chọn khác, chỉ cần nhấn phím tương ứng với số lần cần thiết (phím **(I/O)** cho **Bóng**, phím **(abc)** cho **Độ phân giải**, v.v...). Biểu tượng sẽ thay đổi. Nhấn **(O.+)** để ẩn các biểu tượng khi đã thực hiện xong.

### Hình ảnh và tùy chọn

1. Khi bạn đã kích hoạt máy ảnh, chỉ đơn giản nhấn **(OK)** để chụp ảnh.
2. Sau đó nhấn **(←)** **Xóa** để trở về màn hình xem trước của camera và chụp một hình mới, hoặc **(→)** **Lưu**.

3. Nếu bạn chọn lưu hình, bạn có thể nhấn **(←)** **Tùy chọn** để truy nhập vào danh sách sau:

**Khung ngắm** Để trở về màn hình xem trước của camera và chụp một bức ảnh khác.

**Gửi qua MMS** Để gửi hình qua MMS (xem phần “MMS” trang 35).








**Gửi dạng E-mail** Để gửi hình qua E-mail (xem phần “E-mail” trang 39).

**Cài hình nền** Để cài hình làm hình nền.

**Album hình** Để trực tiếp vào **Album hình**. Hình vừa được chụp mới nhất sẽ được tô sáng. Tên của hình và ngày tháng chỉnh sửa gần nhất sẽ hiển thị. Ở phía trên màn hình có một biểu tượng hình thu nhỏ và kích thước tập tin (xem trang 43 để biết thêm chi tiết).

## Video

Tùy chọn **Máy ảnh > Video** cho phép bạn thu lại các đoạn video ngắn mà bạn có thể phát, lưu lại trong **Album video**, hoặc gửi cho một người qua MMS hoặc E-mail.

1. Chọn **Video** trong menu máy ảnh và nhấn  **Thu hình** để bắt đầu thu hình (nếu cần, nhấn  **Ngừng** hoặc  **Tạm ngừng** trong khi đang thu hình).
2. Khi đã thu hình xong, cửa sổ **Lưu vào album?** sẽ tự động hiển thị: nhấn  **Không** để trở về màn hình xem trước video và thu lại đoạn phim mới hoặc nhấn  **Có** để lưu lại đoạn phim.
3. Nếu bạn lưu lại đoạn phim, sau đó bạn có thể nhấn  **Phát lại** hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập vào danh sách sau:

**Chờ** Để trở về màn hình video và thu lại đoạn phim khác.

**Gửi qua MMS** Để gửi ảnh phim qua MMS (xem phần “MMS” trang 35).

**Gửi dạng E-mail** Để gửi ảnh phim qua E-mail (xem phần “E-mail” trang 39).

## Album Video

Để trực tiếp vào **Album video**. Đoạn phim mới nhất mà bạn đã thu sẽ được chọn, cho phép bạn kiểm tra độ dài và dung lượng đoạn phim đó (xem phần “Album Video” trang 44 để biết thêm chi tiết).

**Toàn màn hình** Để phát đoạn video trên toàn màn hình.

## Cài đặt


Các cài đặt hiện có trong menu này cho phép điều chỉnh máy ảnh cho phù hợp với môi trường và chọn các hiệu ứng hay tùy chọn khác nhau, kể cả chụp hình và quay video. Điện thoại có các tùy chọn sau:


**Độ phân giải** Cho phép bạn chọn từ ba cài đặt: 160 x 120, 320 x 240 hoặc 640 x 480 điểm ảnh.

**Chất lượng** Cho phép bạn chọn từ ba cài đặt: **Cao**, **Trung bình** hoặc **Thấp**.

***Chất lượng và độ phân giải càng cao, kích thước tập tin càng lớn.***



**Độ sáng** Cho phép bạn thay đổi độ sáng từ -2 đến +2 bằng cách nhấn ◀/ ▲ hoặc ▶/ ▼.

**Hiệu ứng đặc biệt** Để chọn một trong 4 hiệu ứng hiện có: **Bình thường**, **Mono**, **Sắc nâu** và **Sắc xanh**. Nhấn  để **Chọn** hiệu ứng hiện tại.

**Ban đêm** Để cài chế độ này **Bật** hoặc **Tắt** bằng cách nhấn  **Thay đổi**.

**Tần số đèn** Cho phép bạn chọn **50Hz** hoặc **60Hz**.

**Tốc độ khung hình** Cho phép bạn chọn từ ba cài đặt: **Cao**, **Trung bình** hoặc **Thấp**.

**Cài đặt mặt định** Cho phép bạn khôi phục cài đặt gốc: nhấn  **Không** để hủy hoặc  **Có** để cài lại.

---

*Tùy chọn này chỉ áp dụng cho cài đặt máy ảnh riêng, không áp dụng cho nội dung của Hình hoặc Album âm thanh.*

---

## 6 • Danh bạ liên lạc



Menu **Danh bạ liên lạc** cho phép bạn chọn một tên được lưu trong danh bạ thẻ SIM (số tên tùy thuộc vào dung lượng) hoặc danh bạ điện thoại, cũng như các nhóm quản lý.

### Tạo và quản lý danh bạ liên lạc

#### Danh bạ liên lạc

Menu này cho phép bạn truy nhập vào danh bạ thẻ SIM, các nhóm và danh sách các mục tên trong danh bạ điện thoại (lên đến 255 mục tên), các mục này sẽ xuất hiện theo thứ tự bảng chữ cái ở mức đầu tiên. Danh bạ thẻ SIM là mục đầu tiên của danh sách này: nhấn **OK** để vào danh bạ.

#### Thêm mục tên

*Số liên lạc giới hạn đến 40 chữ số, tùy vào đặc tính của thẻ SIM. Sử dụng kết hợp mã truy cập quốc tế, mã quốc gia, mã vùng cho phép bạn liên lạc đến bất cứ đâu.*

#### Các mục SIM

1. Chọn **Các mục SIM**, sau đó nhấn **Mới**.
2. Nhập **Tên** của số liên lạc mới vào và nhấn **▼** để nhập **Số**.
3. Thay đổi **Vị trí** và **Số thứ tự** nếu cần, sau đó nhấn **OK** hoặc **Lưu** để lưu hồ sơ mới vào danh bạ SIM.

#### Các mục điện thoại

Việc quản lý danh bạ liên lạc trong danh bạ trên máy cho phép bạn lưu nhiều thông tin hơn (địa chỉ e-mail, số fax, tên công ty, v.v...) so với khi bạn sử dụng danh bạ SIM.


1. Di chuyển đến **Danh bạ liên lạc** và nhấn **Mới** để mở màn hình mục tên mới
2. Nhập tên liên lạc, sau đó nhấn **▼** để chuyển đến vùng kế tiếp. Điền vào các vùng được yêu cầu và nhấn **OK** hoặc **Lưu** để lưu mục tên vào danh bạ điện thoại.

---

*Bạn cũng có thể truy nhập vào màn hình mục tên Mới bằng cách chọn **Tùy chọn khi bạn trình duyệt danh sách các mục tên**.*

---

## Các tùy chọn

Chọn một số liên lạc trong danh bạ và nhấn  để truy nhập các tùy chọn sau:

**Xem** Để hiển thị thông tin liên kết với số liên lạc đã chọn.

**Soạn thảo** Để chỉnh sửa và thay đổi thông tin liên quan đến số liên lạc này.

**Mục tên mới** Để nhập một số liên lạc mới vào danh bạ điện thoại.

**Xóa** Để xóa số liên lạc vừa chọn.

***Tại một thời điểm, bạn chỉ có thể quản lý một danh bạ: Nếu số liên lạc có trong cả hai danh bạ, và nếu bạn xóa tên này khỏi danh bạ trên máy, thì tên này vẫn còn trong danh bạ SIM.***

**Xóa tất cả** Để xóa tất cả số liên lạc trong danh bạ được chọn.

**Sao chép mục** Để sao chép một số liên lạc được chọn trong danh bạ SIM vào danh bạ máy.

**Sao chép tất cả**

Để sao chép tất cả số liên lạc từ danh bạ này sang danh bạ khác.

**Gửi SMS**

Để gửi một tin SMS đến số liên lạc được chọn.

**Gửi MMS**

Để gửi một tin MMS đến số liên lạc được chọn.

**Dung lượng**

Để kiểm tra tổng dung lượng của các danh bạ và dung lượng đã sử dụng.

**Danh bạ liên lạc**

Để trở về danh sách các số liên lạc trong điện thoại khi đang trình duyệt thẻ SIM.

## Số riêng

Mục này của danh bạ SIM chứa số điện thoại riêng của bạn. Nếu bạn chưa nhập, chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình cũng như các thông tin liên quan khác.

***Mặc dù bạn có thể để trống tất cả các trường nội dung, bạn không thể xóa mục Số riêng được.***







## Số dịch vụ

Mục này của danh bạ SIM cho phép bạn chọn một trong các dịch vụ hiện có được nhà điều hành cung cấp và copy dịch vụ đó vào danh bạ đã chọn.

## Nhóm

Bạn có thể tạo các danh sách liên lạc để tổ chức thành nhóm riêng. Bạn có thể gán hình và giai điệu riêng cho một nhóm và thậm chí gửi một tin SMS cho tất cả thành viên của nhóm.

1. Di chuyển đến **Danh bạ liên lạc** > **Nhóm**. Danh sách các nhóm sẽ hiển thị. Nhấn  **Xem** để xem các thành viên của nhóm.
2. Trong màn hình Nhóm,  **Chọn Mục tên mới** để thêm một thành viên vào danh sách đã chọn. Nhấn  để thêm một số liên lạc vào danh bạ hoặc nhấn  **Chọn** để nhập một số liên lạc mới, số này đồng thời sẽ được thêm vào danh bạ và trở thành thành viên của nhóm hiện thời.
3. Các tùy chọn sau hiện có dành cho từng thành viên của nhóm: **Xem**, **Chỉnh sửa**, **Mục tên mới**, **Xóa**, **Gửi tin SMS**, **Gửi tin MMS** (xem phần “Tạo và quản lý danh bạ liên lạc” ở trên để biết thêm chi tiết).

## Các tùy chọn

Các tùy chọn sau hiện có dành cho từng nhóm:

- Soạn tên** Để chỉnh sửa và thay đổi tên nhóm, nếu cần.
- Xem thành viên** Để hiển thị danh sách đầy đủ các thành viên của nhóm này.
- Xóa mục** Để xóa thành viên khỏi nhóm này.

---

*Tính năng này chỉ xóa các tên khỏi nhóm, KHÔNG xóa các mục tên khỏi danh bạ.*




---

- Ảnh nhóm** Để chọn ảnh sẽ hiển thị trên màn hình khi một thành viên của nhóm này gọi.
- Giai điệu nhóm** Để chọn một giai điệu sẽ phát khi một thành viên của nhóm này gọi.
- SMS đến nhóm** Để gửi một tin SMS cho tất cả thành viên của nhóm này cùng lúc.

## Xem ảnh & nghe giọng người gọi

*Tính năng này chỉ có sẵn dành cho các mục của danh bạ điện thoại, KHÔNG dành cho các mục của danh bạ SIM.*

Tính năng này cho phép bạn cài đặt riêng **Nhóm** theo tên riêng của nhóm ("Bạn bè", "Cơ quan", v.v...), các hình ảnh hiện có trong **Album hình** (bao gồm các hình ảnh mà bạn đã chụp và đã lưu) và giai điệu chuông (trong danh sách **Album âm thanh**). Bạn có thể sắp xếp một hay nhiều tên vào một nhóm: khi người có tên trong nhóm đó gọi, tên người đó sẽ xuất hiện cùng với hình tương ứng, và điện thoại sẽ phát giai điệu được gán cho nhóm đó.

1. Chọn **Nhóm** và chọn nhóm sẽ được nhận dạng (bạn có thể đổi tên nhóm, nếu cần). Nhấn  **Tùy chọn** và chọn **Giai điệu nhóm** và **Ảnh nhóm** sẽ được gán cho nhóm này.
2. Nhấn  để trở về danh sách nhóm hoặc nhấn và giữ  để trở về màn hình chờ.

## 7 • Cài đặt



Menu **Cài đặt** cho phép bạn tùy chỉnh điện thoại của bạn và thay đổi các cài đặt có liên quan đến từng tùy chọn hiện có (âm thanh, ngày và giờ, bảo mật, v.v...).

Trong phần lớn các menu, nhấn **[Enter]** **Chỉnh sửa** sau đó nhấn **[Enter]** **Thay đổi** để truy nhập vào một danh sách mà bạn có thể trình duyệt bằng **▼** hoặc **▲**. Nhấn phím **[Enter]** **Chọn** để xác nhận sự chọn lựa của bạn.

Nếu menu chỉ có một tùy chọn **Bật/Tắt**, bạn chỉ đơn giản nhấn **[Enter]** **Thay đổi** để bật tắt.

### Âm thanh

#### Chuông

Để chọn một nhạc chuông sẽ được áp dụng cho **Cuộc gọi bất kỳ**, **Đồng hồ báo thức**, **SMS/MMS** và **Thông tin mạng** (Tin nhắn quảng bá). Di chuyển **▼** để truy nhập vào trường kế tiếp.

*Bạn sẽ không nghe thấy giai điệu nếu đã tắt âm lượng chuông (xem trang 10).*

#### Âm lượng chuông

Để cài âm lượng chuông sẽ được áp dụng cho **Cuộc gọi bất kỳ**, **Đồng hồ báo thức**, **SMS/MMS** và **Thông tin mạng** (Tin nhắn quảng bá). Nhấn **[Enter]** **Chỉnh sửa**, sau đó nhấn **◀** hoặc **▶** để tăng hoặc giảm âm thanh. Di chuyển **▼** đến trường kế tiếp và tiến hành theo cách này. Nhấn **[Enter]** **Lưu** để lưu các thay đổi này và trở về menu **Âm thanh**.

#### Cài đặt chuông

Chọn một trong những cài đặt chuông sau:

- Bật** Điện thoại sẽ phát điệu nhạc chuông đã chọn.
- Tắt** Điện thoại sẽ không reo. Điện thoại sẽ chỉ rung nếu bạn bật chức năng báo rung.
- Bíp** Điện thoại sẽ phát ra một tiếng bip, sau đó rung nếu bạn bật chức năng báo rung.

#### Báo rung

Để cài chức năng báo rung **Bật**, **Tắt**, hoặc **Khi reo chuông**.

*Bạn không thể dùng chế độ báo rung cho đồng hồ báo thức, sổ tay hoặc tin nhắn.*

**Cài đặt** Khi reo chuông *chỉ được áp dụng cho các tập tin .mmf (SMAF). Nếu tập tin âm thanh đã được cài đặt, quá trình rung và các đèn LED bàn phím sẽ hoạt động đồng bộ với giai điệu.*

## Âm bàn phím

Để cài âm bàn phím **Lách cách**, **Âm** hoặc **Tắt**.

## Soạn nhạc

Để truy nhập danh sách các nhạc chuông và các tùy chọn liên quan:

**Dùng làm tiếng chuông** Để cài giai điệu được chọn làm nhạc chuông cho **Cuộc gọi bất kỳ**, **Đồng hồ báo thức**, **SMS/MMS** và **Thông tin mạng** (Tin nhắn quảng bá).

**Soạn thảo** Để **Chỉnh sửa** các rãnh ghi âm chính và phụ của giai điệu bằng các phím số hoặc phím **[\*0#]** / **[#0#]** và sau đó **Phát lại**, thay đổi **Nhịp điệu** hoặc **Nhạc cụ** của giai điệu và **Lưu** lại.

*Bạn có thể soạn tối đa năm giai điệu riêng (các giai điệu được tải về hoặc ghi âm lại). Tính năng này không áp dụng cho các giai điệu được cài đặt trước.*

**Đổi tên** Để đổi tên kiểu chuông đã chọn.

**Thông tin** Để hiển thị thông tin liên quan đến nhạc chuông đã chọn: tên, ngày và giờ tạo, kiểu và kích thước tập tin.

## Màn hình hiển thị

### Hiệu ứng hình nền

Để truy nhập danh sách các hiệu ứng Hình nền và các tùy chọn liên quan:

**Tắt** Màn hình nền sẽ trắng trong mọi trường hợp.

**Khớp với màn hình** Hình được sử dụng làm hình nền sẽ được làm biến dạng, nếu cần, cho vừa với kích thước thật của màn hình

**Xếp kẻ** Hình sẽ được lặp lại trên màn hình, bắt đầu từ góc trên bên trái.

**Vừa nhất** Hình nền sẽ được làm cho vừa với màn hình, cả bề rộng lẫn chiều cao.

**Giữa** Hình sẽ được đặt ở giữa màn hình mà không thay đổi kích thước.

## Màn hình bảo vệ

Để truy nhập một trong những tùy chọn sau:

**Trình chiếu** Để truy nhập vào album hình và chọn một trong 4 hình sẽ được trình chiếu.

**Thời gian** Để hiển thị thời gian làm màn hình bảo vệ.

**Tắt** Để tắt màn hình bảo vệ.

Màn hình bảo vệ sẽ tự động kích hoạt sau một thời gian không hoạt động định trước.

## Đèn nền

Để cài đèn nền **Tắt**, áp dụng cho **Chỉ LCD**, hoặc **Phím và LCD**.

## Độ tương phản

Để cài **Độ tương phản**: di chuyển ▼ hoặc ▲, nhấn **OK** để xác nhận sự lựa chọn của bạn.

## Độ sáng

Để cài **Độ sáng** ở chế độ **Thấp**, **Trung bình**, **Cao** hoặc **Tối đa**. Các thay đổi sẽ tự động hiển thị theo lựa chọn: nhấn phím **Chọn** để xác nhận sự lựa chọn của bạn.

## Ngôn ngữ

Để chọn hoặc thay đổi ngôn ngữ cho tất cả văn bản menu: trình duyệt bằng ▼ hoặc ▲ và nhấn **Chọn** để áp dụng.

## Thiết bị

### Khóa phím tự động

Để **Bật** hoặc **Tắt** chức năng khóa phím tự động. Để mở khóa, nhấn lần lượt **Mở khóa** và **#\*#**.

*Bàn phím sẽ tự động mở khóa khi nhận một cuộc gọi.*

### Lời chào riêng

Để chỉnh sửa đoạn văn bản sẽ được hiển thị trên màn hình khi bật máy.

### Kiểu nhập T9

Để **Bật** hoặc **Tắt** kiểu nhập văn bản **T9** (xem phần “Chế độ nhập văn bản T9®” trang 15 để biết thêm chi tiết).

### Kiểm tra tình trạng


Để khôi phục **Cài đặt gốc** hoặc để kiểm tra **Nhận dạng máy** (các tham chiếu hiển thị trên màn hình có thể được văn phòng hỗ trợ người tiêu dùng địa phương yêu cầu để biết thông tin).

**Bạn sẽ bị mất tất cả cài đặt riêng khi khôi phục lại Cài đặt gốc.**

## Mạng

*Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng để biết đầy đủ thông tin về tính khả dụng của dịch vụ GPRS trong mạng của họ và cách đăng ký thuê bao tương ứng. Bạn cũng cần phải cài đặt cài đặt máy với các cài đặt dành cho dịch vụ GPRS do nhà điều hành mạng cung cấp bằng cách sử dụng các menu được mô tả trong phần này.*


### Số điện thoại

Menu này cho phép bạn  Chọn Số máy 1 hoặc Số máy 2, cũng như khóa một trong hai số máy này. Tính năng này cho phép bạn khóa số điện thoại làm việc của bạn khi đang nghỉ lễ hoặc khóa số điện thoại cá nhân khi đang có cuộc họp.




*Tính khả dụng của menu này tùy thuộc vào thuê bao và yêu cầu phải có mã điện thoại. Vui lòng liên hệ với nhà điều hành để biết thêm thông tin.*

### Cài đặt

Để truy nhập một trong những tùy chọn sau:



- |                  |   |
|------------------|---|
| Thông tin mạng   | Cung cấp cho bạn danh sách các mạng hiện có trong khu vực: chọn mạng bạn muốn đăng ký và nhấn  Chọn. |
| Chọn mạng        | Khởi động chức năng chọn mạng bằng tay.   |
| Tự chọn mạng     | Cho phép bạn cài tùy chọn <b>Bật</b> hoặc <b>Tắt</b> . Khi <b>Bật</b> , điện thoại của bạn sẽ tự động kết nối với một trong các mạng tìm được.  |
| Mạng thường dùng | Cho phép bạn thiết lập một danh sách mạng theo thứ tự ưa thích. Khi đã xác định xong, điện thoại sẽ thử đăng ký vào một mạng tùy theo sở thích của bạn.                                 |
| Chọn băng tần    | Cho phép bạn chọn băng tần: <b>GSM 900/1800</b> hoặc <b>GSM 900/1900</b> .  |

## Thông tin GPRS

Nhấn  **Chọn** để hiển thị dung lượng và thời gian truyền của phiên truyền dữ liệu gần nhất. Sau đó nhấn  **Cài lại**, hoặc  **OK** để quay trở về cài đặt mạng.

## Cài đặt đường truyền

Menu này cho phép bạn tạo một số bộ cài đặt dữ liệu: khi sử dụng WAP hoặc khi gửi tin nhắn MMS, bộ cài đặt bạn chọn sẽ được sử dụng để kết nối với mạng GSM hoặc GPRS.

**Cài đặt CSD** (Mạng GSM) và **Cài đặt GPRS** sẽ áp dụng cho bộ cài đặt hiện tại mà bạn đã chọn trong danh sách (sau đó nhấn  **Chỉnh sửa** để truy nhập vào các trường khác nhau), hoặc cho bộ cài đặt mới mà bạn đã tạo (chọn **<Trống>**, sau đó nhấn  **Chỉnh sửa**).

*Các tùy chọn được mô tả dưới đây phụ thuộc vào nhà điều hành và/hoặc đăng ký thuê bao. Các thông báo lỗi khi kết nối phần lớn là do các thông số sai: liên hệ nhà điều hành mạng trước khi sử dụng, để có cài đặt tương thích, đôi khi được nhà điều hành gửi qua tin nhắn SMS. Một số cài đặt lập trình trước có thể bị khóa nhằm ngăn việc lập trình lại hoặc đổi tên chúng.*

Cài đặt CSD hiện có là:

**Bộ cài đặt tên** Để đặt tên cho cài đặt như đã hiển thị trong danh sách.

**Kiểu kết nối** ISDN hoặc Analog, tùy thuộc vào thuê bao của bạn.

**Quay số** Chức năng này cần để thiết lập kết nối và được nhà điều hành cung cấp.

**Tên thuê bao** Tên dùng để kết nối.

**Mật khẩu** Mật mã được dùng để kết nối.

**DNS** Địa chỉ IP của máy chủ mà điện thoại sẽ kết nối.

**Cài đặt GPRS** tương tự như cài đặt CSD, ngoại trừ:

**GPRS APN** Địa chỉ của mạng dữ liệu bên ngoài mà bạn muốn kết nối đến (chuỗi văn bản).

**Xác nhận** Cho phép bạn **Kích hoạt** hoặc **Ngưng kích hoạt** xác nhận mạng.

## Tốc độ truyền

Cho phép bạn chọn tốc độ truyền dữ liệu sẽ được áp dụng, hoặc bằng vô tuyến hoặc qua cáp nối tiếp: 19,2 Kb/s, 38,4 Kb/s, 57,6 Kb/s, hoặc 115,2 Kb/s.

*Tốc độ truyền còn phụ thuộc vào các điều kiện đường kết nối.*

## Bảo mật

### Mã

*Nếu bạn nhập mã PIN2 sai 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở SIM, bạn cần mã PUK2 từ nhà cung cấp dịch vụ hay đại lý. Nếu nhập mã PUK sai 10 lần, thẻ SIM sẽ bị khóa và không thể sử dụng được nữa. Nếu điều này xảy ra, hãy liên hệ nhà điều hành hoặc đại lý bán lẻ.*

Menu **Mã** cho phép bạn cài các tùy chọn sau:

**Kiểm soát PIN** Để cài tính năng bảo vệ bằng mã PIN **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở trạng thái **Bật**, điện thoại sẽ yêu cầu bạn nhập mã PIN mỗi khi bạn bật điện thoại.

*Bạn không thể thay đổi mã PIN của bạn nếu tùy chọn này đang ở trạng thái Tắt.*

Thay đổi mã PIN

Thay đổi mã PIN 2

Để thay đổi Mã PIN và Mã PIN2 (tùy thuộc vào thẻ SIM của bạn, một số tính năng hoặc tùy chọn có thể yêu cầu mã bảo mật PIN2, do nhà điều hành cung cấp).

Thay đổi mã điện thoại

Để thay đổi Mã điện thoại.

### Chỉ bảo vệ SIM

Menu này cho phép bạn giới hạn các cuộc gọi đi đến các số mà bạn đã xác định trong mục Bảo vệ SIM. Tính năng này yêu cầu bạn nhập mã PIN2, do nhà điều hành cung cấp.

### Chỉ thẻ SIM này

Menu này cho phép bạn hạn chế các cuộc gọi đi chỉ đối với thẻ SIM của bạn. Tính năng này yêu cầu bạn nhập mã điện thoại.



## 8 • Tin nhắn





### SMS

Menu này cho phép bạn gửi các tin nhắn ngắn có kèm âm thanh, hình động hoặc ảnh chụp cũng như quản lý các tin nhận được.

#### SMS mới

Chọn tùy chọn này để tạo và gửi tin SMS đến một số liên lạc bạn chọn. Viết tin nhắn của bạn vào cửa sổ soạn thảo tin nhắn hiển thị (xem phần “Chế độ nhập văn bản hoặc số” trang 15).

Nhấn  **Xóa** để xóa một ký tự hoặc nhấn 

**Tùy chọn** để truy nhập vào:

**Gửi tin nhắn** Để gửi tin SMS đến một số liên lạc có trong danh bạ, thẻ SIM hoặc điện thoại.  
Để gửi tin SMS đến bất kỳ số điện thoại nào khác, chỉ đơn giản nhập vào bằng bàn phím.

**Lưu tin nhắn** Để lưu tin nhắn trong menu **Tin nhập** mà không gửi.

**Dung lượng tin nhắn**

**Dạng văn bản**

**Thêm h.ảnh & âm thanh**

**Xóa tất cả**

Để hiển thị thông tin về tin nhắn (số tin nhắn & số ký tự).

Để xác định **Màu chữ**, **Màu nền**, **Cỡ chữ** và kiểu chữ, **Canh lề** và **Xuống hàng**.

***Các tùy chọn này phải được cài đặt trước khi nhập văn bản.***

Để thêm một hình ảnh hoặc âm thanh đã cài trước, hoặc do bạn tạo ra và lưu trữ trong các album (xem phần “Multimedia & Chế độ Minh họa” trang 43).

Bạn có thể gửi đến 2 tập tin đính kèm của 2 loại khác nhau. Các ảnh động và hình là hai dạng tập tin loại trừ lẫn nhau: nếu bạn chọn một ảnh động trước, sau đó chọn một hình, thì chỉ có hình được đính kèm, và ngược lại.

***Bạn không thể gửi hình ảnh và âm thanh được bảo vệ bản quyền.***

Để xóa tất cả các ký tự cùng một lúc.

### Chèn văn bản

Để truy nhập vào danh sách các đoạn văn bản được cài sẵn (xem phần “Văn bản cài trước” trang 33 để biết thêm chi tiết) và chèn vào SMS.

### Thêm số

Để chèn một số điện thoại vào tin nhắn.

### Thêm địa chỉ e-mail


Để chèn một địa chỉ e-mail vào tin nhắn.

## Văn bản cài trước

Menu này cho phép bạn hiển thị các đoạn văn bản được cài sẵn và tạo các đoạn văn bản mới, sau đó bạn sẽ có thể chèn tự động vào một SMS.

*Các đoạn văn bản cài sẵn được giới hạn 35 ký tự.*

## Hộp thư đến

Menu này liệt kê tất cả các tin SMS mà bạn đã nhận. Chọn một mục và nhấn  **Tùy chọn** để có thể **Xóa** hoặc **Xem** tin SMS được chọn, **Trả lời** người đối thoại, **Chuyển đến** tin nhắn đến một người nào đó hoặc **Chỉnh sửa**, hiển thị **Chi tiết** tin nhắn. Tùy chọn sau cùng cho phép bạn **Xóa tất cả** các mục trong danh sách cùng lúc.

## Tin nháp



Menu này liệt kê tất cả các tin SMS mà bạn đã lưu nhưng chưa gửi. Các tùy chọn hiện có là **Xóa**, **Xem**, **Chuyển tiếp**, **Chỉnh sửa** hoặc **Xóa tất cả**.

## Hộp thư đi

Menu này liệt kê tất cả các tin SMS mà bạn đã gửi, sau đó lưu lại. Các tùy chọn hiện có giống như trong thư mục **Tin nháp**.

*Menu này sẽ không hiển thị các tin nhắn mà bạn đã gửi nhưng chưa lưu.*

## Thiết lập SMS

Menu này cho phép bạn cài tối đa 5 cài đặt để quản lý các cài đặt SMS khác nhau. Chọn một trong các bộ cài đặt hiện có và nhấn  **Kích hoạt**, hoặc nhấn  **Tùy chọn**, sau đó **Thay đổi** để truy nhập các cài đặt sau:

### Trung tâm dịch vụ

Để nhập số điện thoại của trung tâm Dịch vụ tin nhắn SMS Nhà điều hành sẽ cung cấp cho bạn số này.

### Kiểu tin nhắn

Chọn loại tin nhắn sẽ được sử dụng (Bình thường, fax, nhắn tin, v.v...)

## Thời hạn hiệu lực

Để chọn khoảng thời gian tin nhắn của bạn được lưu trên trung tâm nhắn tin SMS. Tính năng này rất hữu dụng khi người nhận không kết nối được vào mạng (và do đó không thể nhận tin nhắn của bạn ngay).

*Tùy thuộc đăng ký thuê bao.*

## Báo cáo trạng thái

Cho phép bạn thiết lập tùy chọn này ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**, tùy chọn này sẽ tự động gửi thông báo dưới dạng tin SMS cho biết tin nhắn bạn gửi đã được nhận hay chưa.

*Tùy thuộc đăng ký thuê bao.*

## Trả lời trực tiếp

Cho phép bạn thiết lập tùy chọn này ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**, cho phép bạn gửi số điện thoại của trung tâm nhắn tin SMS của bạn cùng với tin nhắn. Sau đó người nhận tin nhắn có thể trả lời qua trung tâm SMS của bạn mà không phải của họ. Điều này góp phần làm tăng tốc độ truyền tin nhắn.

*Tùy thuộc đăng ký thuê bao.*

## Nhắn tin SMS qua GPRS

Cho phép bạn cài **Bật** hoặc **Tắt** tùy chọn này để gửi tin SMS của bạn qua mạng GPRS (**Bật**) hoặc GSM (**Tắt**).

*Việc truy nhập vào mạng GPRS tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.*

## Trạng thái bộ nhớ

Menu này sẽ hiển thị thông tin về bộ nhớ được sử dụng cho tin nhắn (trên SIM hoặc trong máy) so với tổng bộ nhớ.

## MMS

Menu này cho phép bạn gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện (MMS), chứa các nội dung văn bản, hình ảnh và âm thanh. Tin nhắn này chứa một hoặc nhiều trang trình chiếu. Và luôn được trình bày theo trang dù bạn gửi chúng đến một địa chỉ e-mail hay đến một máy di động khác, tin nhắn MMS sẽ hiển thị dạng trình chiếu.

*Nếu thông báo “Bộ nhớ đầy” hiển thị, bạn phải xóa các tin nhắn (ví dụ như tin nhắn mẫu, tin nháp, tin đã nhận, v.v...).*

## MMS mới

Như mô tả bên dưới, có hai menu riêng biệt cho phép bạn tạo và quản lý MMS. Menu **Chèn** cho phép bạn truy nhập vào các mục hình vẽ và âm thanh sẽ tạo thành tin MMS, trong khi **Tùy chọn** cho phép bạn quản lý các tin MMS khi bạn đã tạo xong.

*Bạn không thể gửi các hình ảnh & âm thanh được cài sẵn và có bản quyền. Trong cả hai trường hợp, chúng sẽ không xuất hiện trong các danh sách để đề nghị bạn chọn.*

## Chèn

Các mục trong menu này:

**Chèn hình** Để chọn một hình trong **Album hình** và chèn vào trang MMS hiện tại.

**Khối văn bản** Để chèn đoạn văn bản tối đa 200 ký tự (xem phần “Chế độ nhập văn bản hoặc số” trang 15 để biết thêm chi tiết).

**Chèn video** Để chọn một đoạn video trong **Album video** và chèn vào trang MMS hiện tại.

*Bạn không thể đính kèm một tập tin video vào tin MMS đã có một tập tin âm thanh và ngược lại.*

**Chèn âm thanh** Để chọn một âm thanh trong **Album âm thanh** và chèn vào trang MMS hiện tại.

**Chèn giọng nói** Để chọn một đoạn thoại sẽ được chèn vào trang hiện hành.

***Bạn không thể đính kèm một tập tin âm thanh vào tin MMS đã có một đoạn thoại và ngược lại.***

**Chèn trang** Để chèn một trang mới vào trình chiếu.

**Thời gian hiển thị** Để cài thời gian của mỗi trang trình chiếu.

### **Các tùy chọn**

Các mục trong menu này:

**Gửi MMS** Để gửi tin nhắn đến một người nào đó: nhập số điện thoại (**Đến**) và **Chủ đề**. Bạn cũng có thể gửi (**Cc**) hoặc (**Bcc**) tin MMS của bạn.

**Lưu tin MMS** Để lưu tin nhắn trong menu **Tin nháp** mà không gửi.


**Xóa các mục** Để xóa một trong các mục tạo thành tin MMS (âm thanh, hình ảnh, văn bản, v.v...)

**Thông tin** Để hiển thị thông tin liên quan đến tin MMS được chọn (Kích thước hình ảnh, Độ phân giải, v.v...)

**Trang xem trước** Để xem trước trang hiện tại.

**Xem trước tin MMS** Để xem trước toàn bộ tin MMS.

### **Hộp thư đến**

Menu này liệt kê tất cả các tin MMS mà bạn đã nhận. Khi bạn đã xem tin MMS, nhấn  **Tùy chọn** để truy nhập:

**Trả lời** Để trả lời bằng cách gửi tin MMS của bạn (xem phần “SMS mới” trang 32).

**Trả lời tất cả** Để trả lời cho tất cả người đối thoại cùng lúc, ví dụ, nếu một bản sao tin nhắn cũng được gửi cho người khác.

**Chuyển tiếp** Chuyển tiếp tin MMS đến người khác.


Gọi	Để gọi đến người gửi tin MMS nếu số của anh ta được nhận diện.
Xóa	Để xóa tin MMS.
Thông tin	Để hiển thị thông tin liên quan đến tin MMS được chọn (Kích thước hình ảnh, Độ phân giải, v.v...)
Trích	Để tách một trong các mục của trang hiển thị cho dù đó là hình ảnh, video hoặc âm thanh.
Xem lại	Để phát lại toàn bộ tin MMS.

### **Tin nháp**

Menu này liệt kê tất cả các tin MMS mà bạn đã lưu nhưng chưa gửi.

### **Hộp thư đi**

Menu này liệt kê tất cả các tin MMS mà bạn đã gửi, sau đó lưu lại.

*Trong menu Tin nháp và Hộp thư đi, chọn một mục để hiển thị ngày và giờ đã lưu và nhận tin, kích cỡ và số điện thoại bạn muốn gửi đến hoặc nhận từ số này. Nhấn  Tùy chọn để Xem tin MMS được chọn, Xóa tin hoặc Xóa tất cả các mục trong danh sách cùng lúc.*

## **Thiết lập MMS**

*Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn để truy cập trực tiếp vào các dịch vụ được cung cấp. Nếu chưa, hãy liên hệ với nhà điều hành để nhận các thông tin cài đặt được mô tả trong phần này, đồng thời nhập các giá trị này vào. Đối với một số mạng, các thông số truy cập có thể được cài «qua mạng».*

Điện thoại hiện có các cài đặt:

### **Thời hạn hiệu lực**


Để định thời gian lưu tin nhắn MMS trên máy chủ, từ 1 giờ đến Tối đa. Tính năng này rất hữu dụng khi người nhận không kết nối được vào mạng (và do đó không thể nhận tin nhắn của bạn ngay).

*Kiểm tra với nhà điều hành của bạn để biết giá trị Tối đa.*

### **Báo cáo gửi tin**

Tùy chọn này có thể được cài ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** và thông báo cho bạn biết (dưới dạng tin nhắn SMS) về trạng thái tin MMS đã gửi (có nghĩa là, tin nhắn đã được đọc).

## Truy cập MMS

Cho phép bạn chọn:  
**Tải về tự động**: tin nhắn MMS đã nhận sẽ được tự động đưa vào **Hộp thư đến**. Chọn một tin nhắn, nhấn  **Tùy chọn**, sau đó nhấn **Xem** để xem tin nhắn.

**Truy cập bị hoãn lại**: bạn chủ động kết nối với máy chủ khi chọn một thông báo trong **Hộp thư đến**, sau đó chọn **Xem** để tải về và xem tin nhắn đó.

**Đã từ chối**: điện thoại sẽ từ chối tất cả tin MMS gửi đến, không cho bạn nhận chúng.

## Cho phép nhận thông tin

Tùy chọn này có thể được cài **Bật** hoặc **Tắt** và thông báo cho bạn biết khi có tin MMS gửi đến.



## Cho phép spam

Tùy chọn này có thể được cài **Bật** hoặc **Tắt** và cho phép bạn nhận tự động các tin MMS quảng cáo từ mạng.

## Cho phép nhận khi chuyển vùng

Tùy chọn này có thể được cài **Bật** hoặc **Tắt** và cho phép bạn nhận tin MMS ngay cả khi điện thoại di động của bạn đăng ký một mạng khác ngoài mạng chủ (ví dụ khi bạn ra nước ngoài).



## Câu hình MMS



Cho phép bạn chọn một trong các hiệu ứng hiện có. Nhấn  **Kích hoạt** để kích hoạt bộ cài đặt được chọn, hoặc  **Chỉnh sửa** để thay đổi cài đặt (tên, cổng và địa chỉ IP, v.v...). Xem phần “Mạng” trang 29 để xem chi tiết về cài đặt bộ cài đặt.

## **Nhận tin MMS**

*Nếu kích thước tin nhắn MMS nhận được lớn hơn khả năng lưu trữ còn lại của máy, bạn phải xóa bớt các dữ liệu (hình ảnh, âm thanh, v.v...) để nhận tin nhắn. Xem phần “Trạng thái bộ nhớ” trang 46.*

Khi bạn nhận một tin MMS và nếu bạn đã kích hoạt tùy chọn **Cho phép nhận thông tin**, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình cho bạn biết có tin nhắn mới. Xem phần “Thiết lập MMS” trang 37 để biết thêm chế độ **Tự động tải về** hoặc **Truy cập bị hoãn lại**.

Nếu người gửi yêu cầu một **Báo cáo gửi**, điện thoại sẽ hiển thị dấu nhắc yêu cầu bạn nhấn  để gửi báo cáo hoặc nhấn  để hủy.

Khi tin MMS đã được tải về, chọn tin nhắn này trong danh sách **Hộp thư đến** và nhấn  **Tùy chọn**, sau đó **Xem** để mở tin nhắn. Nhấn  **Tùy chọn** một lần nữa để truy nhập các tùy chọn được mô tả trong phần “Hộp thư đến” trang 36.

## E-mail

*Nếu đăng ký thuê bao điện thoại của bạn không bao gồm dịch vụ này, bạn phải đăng ký thuê bao một tài khoản e-mail và nhận thông tin cài đặt từ nhà cung cấp của bạn. Trong trường hợp này, tất cả thông số do nhà cung cấp và/hoặc nhà điều hành truyền đến bạn như mô tả bên dưới và bạn phải nhập vào máy các thông số này đúng như những gì bạn được cung cấp. Trong một số trường hợp, nhà điều hành cũng có thể là nhà cung cấp dịch vụ e-mail của bạn.*


Menu này cho phép bạn gửi và nhận e-mail có hoặc không có tập tin đính kèm. Nếu máy của bạn có bộ cài đặt cài sẵn, các thông số đã được cài rồi và bạn không cần phải thay đổi chúng, ngoại trừ các thông số **Tên đăng nhập**, **Mật khẩu** và **Địa chỉ E-mail** tương ứng khi bạn tạo một tài khoản e-mail mới.


---

*Để nhập các ký hiệu đặc biệt như @ hoặc %, xem trang 15.*

---

### E-mail mới

Chọn menu này để tạo mail mới, sau đó nhập văn bản trong cửa sổ soạn thảo hiển thị (xem phần “Chế độ nhập văn bản hoặc số” trang 15 để biết thêm chi tiết). Khi bạn đã viết xong tin nhắn, nhấn  **Tùy chọn** để truy nhập vào:

**Người nhận** Để nhập địa chỉ E-mail của người nhận mà bạn sẽ gửi tin nhắn đến (nhấn và giữ ) để truy nhập vào bảng ký tự có dấu @).

Nhập số điện thoại (**Đến**) và **Chủ đề**. Bạn cũng có thể gửi (**Cc**) hoặc (**Bcc**) E-mail của bạn.

**Lưu** Để lưu tin nhắn trong menu **Tin nháp** mà không gửi.

---

***Bạn phải nhập địa chỉ e-mail chính xác trước.***


---

**Xuống hàng** Để bắt đầu một đoạn văn bản mới.


**Xóa tất cả** Để xóa tất cả các ký tự cùng một lúc.




## Hộp thư đến

Menu này liệt kê tất cả các E-mail mà bạn đã nhận. Chọn một mục và nhấn  **Tùy chọn** để có thể **Xem** hoặc **Xóa** E-mail đã chọn, **Trả lời** (hoặc trả lời cho tất cả người nhận, **Chuyển tiếp** đến một người nào đó. **Sao chép vào danh bạ** hoặc **Xóa tất cả** e-mail trong thư mục cùng một lúc.

## Tin nháp

Menu này liệt kê tất cả các E-mail mà bạn đã lưu nhưng chưa gửi. Chọn một mục và nhấn  **Tùy chọn** để có thể **Xem** hoặc **Gửi** E-mail được chọn, **Chỉnh sửa** hoặc **Xóa** hoặc **Xóa tất cả** e-mail trong thư mục cùng lúc.

## Hộp thư đi

Menu này liệt kê tất cả các E-mail mà bạn đã gửi. Chọn một mục và nhấn  **Tùy chọn** giống như đối với một mục trong thư mục Nháp.


## Nhận

Menu này cho phép bạn kết nối đến hộp thư của bạn và để tải về tiêu đề đầu thư E-mail hoặc tiêu đề đầu thư từ server, sau đó tải về nội dung e-mail tương ứng (xem phần “Tải về” bên dưới để biết thêm chi tiết về tùy chọn tải về).

## Thiết lập e-mail

*Các thông báo lỗi thường gặp trong quá trình kết nối phần lớn là do khai báo thông số sai: trước khi sử dụng lần đầu tiên, nếu cần hãy liên hệ với nhà điều hành mạng để đảm bảo bạn đã có các thông số cài đặt đúng.*

Menu này có tới 5 bộ cài đặt để bạn chọn để kết nối với server E-mail.

Chọn một trong các bộ cài đặt và nhấn  **Kích hoạt** để chọn làm bộ cài đặt hiện tại.

Nhấn  **Tùy chọn** để truy nhập vào:

- Kích hoạt** Để kích hoạt bộ cài đặt đã chọn như được mô tả ở trên.
- Soạn thảo** Để chỉnh sửa bộ cài đặt được chọn nhằm thay đổi các cài đặt liên quan.
- Đổi tên** Để đổi tên bộ cài đặt đã chọn.

Menu **Chỉnh sửa** cho phép bạn thay đổi các cài đặt được nhà cung cấp E-mail của bạn cung cấp nếu chưa được cài đặt trước trong điện thoại của bạn. Các trường hiện có:

Sử dụng  
kết nối

Để chọn kết nối sẽ là **Tự động**, hoặc sẽ sử dụng các mạng **CSD** (GSM) hoặc **GPRS**. Lúc đó bạn có thể chọn bộ cài đặt CSD và GPRS.

Tên thuê  
bao

Để nhập tên server e-mail được sử dụng để thiết lập kết nối.

Cài đặt  
thông tin  
đến

Để cài thông tin được dùng để nhận E-mail (máy chủ POP).

Cài đặt  
thông tin  
gửi đi

Để cài thông tin được dùng để gửi E-mail (máy chủ SMTP).



Địa chỉ  
e-mail

Để nhập địa chỉ e-mail của bạn.

Tải về

Để chọn các mục sẽ được tải về trong khi kết nối: **Chỉ tiêu để** E-mail hoặc **Tất cả**. Trong trường hợp đầu tiên, bạn sẽ phải kết nối thủ công để tải các E-mail tương ứng về.

## Tin nhắn thoại

Menu này cho phép bạn cài số hộp thư thoại và nghe các tin nhắn thoại được gửi cho bạn. Nhấn  **Thay đổi** để nhập hoặc chỉnh sửa số hộp thư thoại của bạn, sau đó nhấn  **Nghe** để quay số điện thoại này và nghe tin nhắn của bạn.

*Trong một số trường hợp, bạn có thể phải sử dụng cả hai số điện thoại: một dùng cho hộp thư thoại, một dùng cho các cuộc gọi chuyển hướng. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.*

## Tin nhắn quảng bá

*Chức năng Thông tin mạng tùy thuộc vào mạng.*

Menu này cho phép bạn quản lý các tin nhắn SMS quảng bá được mạng gửi định kỳ đến thuê bao trên toàn mạng. Menu này cho phép bạn sử dụng các tùy chọn sau:

**Tin nhắn  
quảng bá**

Để cài chức năng nhận tin nhắn quảng bá ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**.

**Đọc tin  
nhắn mới**

Để đọc bất kỳ tin nhắn quảng bá mà bạn đã nhận được.

## Danh sách chủ đề

Để định rõ loại tin nhắn muốn nhận:

- trong menu **Người dùng quy định**, chọn **Mục mới**, nhập mã được nhà điều hành cung cấp và nếu cần kết hợp với một tên hoặc
- Trong danh sách **Hiện tại**, chọn một chủ đề hiện có trong danh sách mà bạn có thể thay đổi hoặc xóa.

*Vui lòng liên hệ với nhà điều hành để biết các mã khác nhau tương ứng với từng loại tin.*

## Hiện thị tự động

Để cài chức năng hiện thị tự động tin nhắn quảng bá ở trạng thái **Bật** hoặc **Tắt**.


## Các ngôn ngữ tin nhắn quảng bá

Để chọn ngôn ngữ trên tin nhắn mà bạn sẽ nhận.

## 9 • Multimedia & Chế độ Minh họa



### Album hình

Menu này cho phép bạn quản lý các hình ảnh được lưu trong điện thoại, bao gồm các hình mà bạn đã chụp hoặc tải về. Chọn một mục trong danh sách và nhấn  **Tùy chọn** để sử dụng các tùy chọn sau:

- Xem** Để hiển thị hình đã chọn. Tiếp đó, một nhóm các **Tùy chọn** sẽ cho phép bạn **Phóng to** (hoặc **Thu nhỏ**), vào hình **Trước đó** hoặc **Kế tiếp**, **Xóa** hình, hiển thị **Thông tin**, **Cài hình nền** (xem phần bên dưới) hoặc **Xoay**.
- Gửi qua MMS** Để gửi hình đã chọn dưới dạng MMS (xem phần “MMS” trang 35 để biết thêm chi tiết).
- Gửi dạng E-mail** Để gửi hình đã chọn dưới dạng E-mail (xem phần “E-mail” trang 39 để biết thêm chi tiết).

**Cài hình nền**

Để cài hình đã chọn làm hình nền (xem phần “Hiệu ứng hình nền” trang 27 để biết thêm chi tiết).

**Tạo album mới**

Để tạo một **Album hình** mới (tùy chọn). Bạn có thể tạo một thư mục có hoặc không có cài mật khẩu.

---

*Hãy cẩn thận khi sử dụng mật khẩu vì có thể bạn sẽ quên nó. Nếu bạn quên mật khẩu thư mục, bạn sẽ bị mất tất cả nội dung trong thư mục đó.*

---

**Cắt**

Để cắt đoạn hình đã chọn.

**Sao chép**

Để sao chép đoạn hình mà bạn đã cắt (ví dụ trong Album video mới).

**Xóa**

Để xóa đoạn hình đã chọn.

**Đổi tên**

Để đổi tên đoạn hình đã chọn.


**Thông tin**

Để hiển thị thông tin liên quan đến mục đã chọn (tên, loại tập tin và kích thước, độ phân giải, v.v...)

**Xóa tất cả**

Để xóa tất cả các mục cùng một lúc.

## Album Video

Menu này cho phép bạn quản lý các video đã được ghi và lưu trong điện thoại. Chọn một mục trong danh sách và nhấn  **Tùy chọn** để sử dụng các tùy chọn sau:

- Xem** Để phát đoạn video được chọn ở chế độ chuẩn hoặc đầy đủ.
- Gửi qua MMS** Để gửi video đã chọn dưới dạng MMS (xem phần “MMS” trang 35 để biết thêm chi tiết).
- Gửi dạng E-mail** Để gửi video đã chọn dưới dạng E-mail (xem phần “E-mail” trang 39 để biết thêm chi tiết).
- Tạo album mới** Để tạo **Album video** mới (chức năng này yêu cầu bạn phải nhập một nhật ký tùy ý).
- Cắt** Để cắt đoạn video đã chọn.

***Bạn phải chắc là bạn nhớ mật khẩu. Nếu quên, bạn không thể quản lý thư mục này.***

**Sao chép** Để sao chép đoạn video mà bạn đã cắt (ví dụ trong Album video mới).


**Xóa** Để xóa đoạn video đã chọn.

**Đổi tên** Để đổi tên đoạn video đã chọn.

**Thông tin** Để hiển thị thông tin liên quan đến video được chọn (tên, thời gian và ngày tạo, kích thước và loại tập tin).

**Xóa tất cả** Để xóa tất cả đoạn ghi âm cùng lúc.

## Album nhạc



Menu này cho phép bạn quản lý các âm thanh được lưu trong điện thoại, bao gồm các giai điệu mà bạn đã tải về. Chọn một mục trong danh sách và nhấn  **Tùy chọn** để sử dụng các tùy chọn sau:

**Dùng làm tiếng chuông** Để cài giai điệu được chọn làm nhạc chuông cho **Cuộc gọi bất kỳ**, **Báo thức**, **Thông tin mạng** hoặc **SMS/MMS**.

**Thông tin** Để hiển thị thông tin liên quan đến giai điệu được chọn (tên, thời gian và ngày tạo, kích thước và loại tập tin).

*Chỉ có Album âm thanh liệt kê các giai điệu MIDI và MMF (SMAF). Bất kỳ Bản ghi âm bạn đã ghi âm (các tập tin AMR) sẽ được lưu trong menu phụ Bản ghi âm, nơi bạn có thể chọn và cài làm Chuông.*

## Bản ghi âm

Menu này cho phép bạn ghi lại một âm thanh mà bạn có thể cài làm chuông, gửi qua e-mail, v.v... Chọn  **Tùy chọn**, sau đó **Bản ghi âm mới** và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Khi đã ghi âm xong, chọn đoạn ghi âm trong danh sách và nhấn  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

**Bản ghi âm** Để ghi âm thoại mới.

**Dùng làm tiếng chuông** Để cài bản ghi âm được chọn làm nhạc chuông cho **Cuộc gọi bất kỳ**, **Báo thức**, **Thông tin mạng** hoặc **SMS/MMS**.

**Phát lại** Để phát bản ghi âm thoại đã ghi âm.

**Gửi dạng E-mail** Để gửi bản ghi âm đã chọn dưới dạng E-mail (xem phần “Tin nhắn” trang 32 để biết thêm chi tiết).

**Gửi qua MMS** Để gửi bản ghi âm đã chọn dưới dạng MMS (xem phần “MMS” trang 35 để biết thêm chi tiết).

**Xóa** Để xóa bản ghi âm đã chọn.

**Đổi tên** Để đổi tên bản ghi âm đã chọn.



**Thông tin** Để hiển thị thông tin liên quan đến bản ghi âm thoại được chọn (tên, thời gian và ngày tạo, kích thước và loại tập tin).

**Xóa tất cả** Để xóa tất cả đoạn ghi âm cùng lúc.

**Tốc độ dữ liệu** Để hiển thị và chọn tốc độ dữ liệu.

## Trạng thái bộ nhớ

Menu này cho phép bạn xem phần trăm dung lượng bộ nhớ còn trống của máy. Một số tính năng dùng chung bộ nhớ điện thoại: album ảnh và âm thanh, các đoạn ghi âm, tin nhắn mà bạn đã lưu trong điện thoại, trò chơi, v.v...


Nhấn  **Chọn** để kiểm tra phần trăm bộ nhớ còn trống và tổng bộ nhớ điện thoại theo KB, sau đó nhấn  **Chi tiết** để hiển thị bộ nhớ đã sử dụng cho từng tính năng.

---

*Nếu thông báo «Danh sách đầy» xuất hiện khi bạn lưu một mục mới vào máy hoặc để giải phóng bộ nhớ, bạn phải xóa một mục lưu trữ cũ để có thể tạo hoặc thêm một mục mới.*

---

## Chế độ Minh họa

Nhấn  hoặc  **Chọn** để xem đoạn phim Minh họa.

---

*Menu này xuất hiện trong lần đầu tiên bạn bật máy và chưa gắn thẻ SIM.*



---

# 10 • Trò chơi & Ứng dụng



## Trò chơi

### Cài đặt trước

Menu này có các trò chơi được nạp sẵn trong điện thoại. Nhấn  **Bắt đầu** để vào trò chơi mà bạn đã chọn và bắt đầu chơi hoặc nhấn  **Tùy chọn** để đọc các hướng dẫn và tìm hiểu về các mức chơi và cách tính điểm.

### Trò chơi riêng và các trò chơi khác

Điện thoại của bạn có tính năng hỗ trợ JAVA, cho phép sử dụng các ứng dụng tương thích với JAVA, ví dụ như các trò chơi được tải về từ mạng. Menu **Trò chơi riêng & các trò chơi khác** cho phép bạn tạo các thư mục và sắp xếp các trò chơi bạn đã tải về từ mạng qua WAP.

Các tùy chọn cho phép bạn chọn hay cài đặt các mục sau:

- Khởi động** Để khởi động trò chơi đã chọn và bắt đầu chơi.
- Thư mục mới** Để tạo một thư mục mới cho các trò chơi của bạn.
- Thông tin** Để hiển thị thông tin liên quan đến trò chơi đã chọn.
- Đổi tên** Để đổi tên trò chơi hoặc thư mục đã chọn.
- Xóa** Để xóa trò chơi hoặc thư mục đã chọn.
- Bảo mật** Để cài các quyền truy nhập đối với các hoạt động bảo mật và/hoặc ảnh hưởng đến cước phí (ví dụ truy nhập mạng, ghi âm AMR, gửi tin SMS, v.v...)
- Bộ cài đặt** Để chọn một bộ cài đặt kết nối và **Kích hoạt** hoặc **Chỉnh sửa** để thay đổi cài đặt liên quan.
- Liên quan đến** Để hiển thị thông tin liên quan đến phần mềm Java của bạn.
- Thoát** Để thoát khỏi menu.



## Tổ chức dữ liệu

### Lịch

Menu này hiển thị lịch. Khi bạn đã chọn chức năng này, nhấn **Tuần** hoặc **Tháng** để chọn cách hiển thị hoặc nhấn **Lịch công tác** để chọn một **Cuộc hẹn** mới.

Nhập **Chủ đề**, **Ngày bắt đầu** và **Thời gian bắt đầu**, sau đó chọn **Tình trạng** và nhấn **Lưu** để lưu vào menu **Các cuộc hẹn**. Lặp lại nhiều lần nếu cần để tạo các mục mới.

### Các cuộc hẹn

Menu này liệt kê tất cả các cuộc hẹn. Chọn một mục trong danh sách và nhấn **Xem** để hiển thị chi tiết của mục đó và sau đó nhấn **Chỉnh sửa** để thay đổi nội dung.

Nhấn **Tùy chọn** để truy nhập vào:

- Xem** Để hiển thị chi tiết các cuộc hẹn được chọn.
- Soạn thảo** Để chỉnh sửa cuộc hẹn được chọn và thay đổi nội dung của nó.
- Mục tên mới** Để tạo cuộc hẹn mới.
- Xóa** Để xóa cuộc hẹn được chọn.

**Xóa tất cả** Để xóa tất cả các mục cùng một lúc.

**Dung lượng** Để kiểm tra dung lượng của lịch công tác (số mục tối đa so với số mục trống).

### Cuộc hẹn bị nhỡ

Menu này liệt kê các cuộc hẹn mà bạn đã bị nhỡ.

## Đồng hồ

Menu này cho phép bạn sử dụng các tùy chọn sau:

### Đồng hồ báo thức

Để cài đồng hồ báo thức: nhấn **Cài đặt** khi bạn đã vào menu này, sau đó **Thay đổi** để cài báo thức **Bật** hoặc **Tắt**. Di chuyển ▼ để cài **Thời gian** và ▼ một lần nữa để cài các ngày sẽ báo thức. Bạn kích hoạt/ngưng kích hoạt biểu tượng báo thức và chuyển sang ngày kế tiếp bằng cách nhấn **Thay đổi**. Nhấn **OK** khi đã thực hiện xong.

***Báo thức sẽ KHÔNG reo nếu bạn cài âm lượng chuông ở chế độ yên lặng hay tắt điện thoại.***

Thời gian  
đếm ngược

Để Cài đặt, Cài lại, Bắt đầu và Ngừng thời gian đếm ngược. Bạn có thể Thay đổi hoặc Xóa thời gian đếm ngược (tối đa 23:59:59) vào bất kỳ lúc nào.

Cài đặt  
Đồng hồ

Để cài múi giờ nơi bạn đang ở. Sử dụng ▲ hoặc ▼ để di chuyển từ múi giờ này sang múi giờ khác cho đến khi bạn tìm thấy đúng múi giờ. Nhấn phím  Chọn để đồng ý với sự chọn lựa của bạn. Một thông báo sẽ xuất hiện để hỏi xem bạn có đang ở Chế độ ban ngày hay không: nhấn  Không hoặc  Có tương ứng. Di chuyển ▼ và nhấn  Thay đổi để cài Giờ, Ngày và Dạng ngày tháng. Nhấn  Lưu khi đã thực hiện xong.

Hãy nhập Giờ theo dạng 24 tiếng và nhập Ngày theo dạng ngày hiển thị trong trường Dạng ngày tháng. Bạn có thể chọn một trong các dạng ngày có sẵn sau đây cho Dạng ngày tháng:

- DD/MM/YY • YY/MM/DD
- MM/DD/YY • YY.MM.DD

***Các dạng ngày tháng này không dùng cho ngày tháng hiển thị trên máy trong chế độ chờ.***





Tự động tắt

Cho phép bạn cài tính năng tự động tắt cho điện thoại vào một giờ đã chọn: nhấn  Cài đặt khi bạn đã vào menu này, sau đó  Thay đổi để cài báo thức Bật hoặc Tắt. Di chuyển ▼ để cài Giờ và  OK khi đã thực hiện xong.

## Máy tính


### Máy tính

Để sử dụng máy tính, trước tiên dùng bàn phím để nhập các chữ số. Sau đó nhấn:

-  Để chuyển qua lại giữa số âm và số dương.
-  Để chèn dấu chấm thập phân.
- ▲ hoặc ▼ Để chuyển qua lại giữa phép cộng sang phép trừ, sang phép nhân hoặc phép chia
-  C Nhấn nhanh để xóa một số, nhấn và giữ để xóa một chữ số hay toàn bộ phép tính.
-  = Để lấy kết quả.

### Chuyển đổi tiền tệ

Menu này cho phép bạn chuyển đổi từ nội tệ sang ngoại tệ. Chọn **Cài đặt tỉ giá** để xác định tỉ giá bằng cách nhấn các phím số tương ứng, sau đó nhập hoặc tính giá trị **Nội địa** hoặc **Nước ngoài** bằng cách nhấn ▲ hoặc ▼.

Sau đó chọn **Tính**, nhập một số vào và nhấn  **Chuyển đổi** để lấy kết quả.

## Phần mềm kết nối với PC

Bạn có thể cài **Tắt** hoặc **Bật (AT-DATA)**: trong trường hợp này, nó cho phép bạn sử dụng điện thoại di động cùng với máy PC, ví dụ, để lướt Internet hoặc gửi fax, với điều kiện bạn đã mua và cài đặt các nội dung ứng dụng thích hợp. Để sử dụng đầy đủ các dịch vụ có sẵn qua một sợi cáp dữ liệu USB riêng biệt (tải lên và tải về hình ảnh và âm thanh bằng điện thoại, đồng bộ các danh bạ, v.v...), trước tiên bạn phải mua và cài đặt phần mềm kết nối với PC vào máy PC của bạn. Ứng dụng phần mềm này hiện có trên đĩa CD bán kèm theo cáp dữ liệu USB, thường thì không được kèm theo điện thoại.

*Phần mềm trên đĩa CD-Rom này không tương thích với các máy tính Apple® Macintosh®. Đây là phần mềm dành riêng cho hệ điều hành Microsoft® Window® 98/98SE, ME, 2000 & XP.*

## II • Thông tin cuộc gọi



Hầu hết các tùy chọn được mô tả trong chương hiện tại tùy thuộc vào nhà điều hành và/hoặc đăng ký thuê bao và yêu cầu hoặc mã PIN2 hoặc mã điện thoại (xem trang 31).

### Cài đặt cuộc gọi

Menu này cho phép bạn thiết lập các tùy chọn cho cuộc gọi (chuyển tiếp cuộc gọi, cuộc gọi chờ, v.v...) và cho phép bạn truy nhập các menu được mô tả sau đây.

#### Chuyển hướng

Menu này cho phép bạn **Cài đặt**, **Không hoạt động** hoặc **Kiểm tra tình trạng** các tùy chọn chuyển hướng cuộc gọi sau:

**Không trả lời**      Nếu bạn không nhận cuộc gọi.

**Tất cả cuộc gọi**

Sẽ chuyển hướng tất cả các cuộc gọi đến.

*Sau khi chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận được bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn tắt tính năng này.*

**Nếu không gọi được**

Mạng của bạn hiện không có.

**Không trả lời**

Bạn không trả lời cuộc gọi.

**Bạn**

Bạn đang thực hiện cuộc gọi và bạn không thuê bao dịch vụ cuộc gọi chờ, hoặc bạn chưa kích hoạt tùy chọn này.

**Nhận fax**

Sẽ chuyển hướng tất cả các cuộc gọi fax đến.

**Nhận dữ liệu**

Sẽ chuyển hướng tất cả các cuộc gọi dữ liệu đến.


**Kiểm tra tình trạng**

Sẽ hiển thị trạng thái của tất cả tùy chọn chuyển hướng cuộc gọi.

**Xóa tất cả**

Để xóa tất cả tùy chọn chuyển hướng cuộc gọi cùng lúc.




## Trả lời bằng phím bất kỳ

Để cài tùy chọn **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, chức năng này sẽ cho phép bạn nhận cuộc gọi bằng cách nhấn phím bất kỳ, ngoại trừ phím , được sử dụng để từ chối cuộc gọi.

## Cuộc gọi chờ

Menu này cho phép bạn **Kích hoạt**, **Không hoạt động** hoặc kiểm tra **Trạng thái** của cuộc gọi chờ.


## Ẩn ID

Để cài tùy chọn **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, chức năng này sẽ cho phép bạn hiển thị hoặc ẩn thông tin nhận dạng cho người đối thoại. Nhấn  **Chọn**, sau đó nhấn  **Có** để giấu hoặc  **Không** để hiển thị thông tin nhận dạng của bạn cho người đối thoại.



## Báo phút

Cài **Báo phút Bật** hoặc **Tắt**, để quản lý thời lượng của các cuộc gọi. Khi **Bật**, điện thoại sẽ tự động phát ra tiếng bíp mỗi phút trong khi gọi đi (người gọi sẽ không nghe thấy).

## Danh sách cuộc gọi

Menu này cho phép bạn xem danh sách các cuộc gọi đi và đến, số lần tự động gọi lại và các chi tiết cuộc gọi. Các cuộc gọi (bị nhớ, vừa nhận và đã gọi) sẽ được hiển thị theo trình tự thời gian với cuộc gọi mới nhất được xếp trên cùng. Chọn một cuộc gọi trong số các danh sách và nhấn  **Tùy chọn** để sử dụng các tùy chọn sau:



### Xem

Để hiển thị chi tiết cuộc gọi được chọn. Sau đó bạn có thể  **Lưu** số vào một trong hai danh bạ hoặc  **Trở về** danh sách.

### Sửa số

Để chỉnh sửa số của cuộc gọi được chọn và thay đổi nó.

### Sao chép vào danh bạ



Để sao chép số của cuộc gọi được chọn vào danh bạ: nhấn  **Có** để sao chép vào thẻ SIM hoặc nhấn  **Vào danh bạ** để sao chép vào điện thoại.

### Xóa



Để xóa cuộc gọi được chọn.

### Xóa tất cả

Để xóa tất cả cuộc gọi được liệt kê cùng lúc.

*Nếu số đang liệt kê có trong Danh bạ liên lạc, tên liên lạc tương ứng sẽ được hiển thị. Nhấn  để gọi lại số điện thoại được chọn và nhấn  để kết thúc cuộc gọi.*

## Thời gian/cước phí

Menu này cho phép bạn hiển thị thời lượng và cước phí của cuộc gọi. Cả hai tùy chọn  Chọn và/hoặc  Cài lại áp dụng cho Cuộc gọi mới nhất, Tất cả cuộc gọi, Cuộc gọi đến và Cuộc gọi đi.

Nếu bạn có thuê bao, bạn cũng có thể hiển thị Thời lượng còn lại.

## Cài đặt cước phí

*Các tùy chọn được mô tả bên dưới tùy thuộc vào thuê bao của bạn.*

Menu này cho phép bạn quản lý cài đặt cước phí của các cuộc gọi bằng các tùy chọn sau:

<b>Tiền tệ</b>	Để cài đặt loại tiền tệ khi hiển thị chi tiết cước phí của bạn.
<b>Cước phí/ đơn vị</b>	Để nhập giá tiền hoặc cước phí cho mỗi đơn vị.



**Giới hạn A/C**

Để nhập mức giới hạn cước mà nếu quá mức này nhà điều hành sẽ ngăn các cuộc gọi của bạn.

**Hiển thị tự động**

Để cài **Bật** hoặc **Tắt** tính năng hiển thị thời lượng và/hoặc cước phí của mỗi cuộc gọi khi bạn kết thúc cuộc gọi.

## Xóa bản ghi

Menu này cho phép bạn xóa tất cả các bản ghi cùng lúc. Nhấn  Có hoặc  Không tùy thuộc vào sự lựa chọn của bạn.

## Chặn

Menu này cho phép bạn giới hạn việc sử dụng điện thoại trong những cuộc gọi cụ thể, giúp bạn ngăn chặn các cuộc gọi (đi, đến, khi chuyển vùng, v.v...).

Các loại cuộc gọi mà bạn có thể chặn:

<b>Tất cả cuộc gọi đi</b>	Tất cả các cuộc gọi đi: bạn sẽ không thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn tắt chức năng này.
<b>Gọi quốc tế</b>	Chỉ chặn các cuộc gọi đi quốc tế.

Gọi đi quốc  
tế hoặc  
nội địa

Tất cả cuộc gọi đi quốc tế, ngoại trừ gọi về mạng chủ từ nước ngoài.

Tất cả  
cuộc gọi  
đến

Tất cả cuộc gọi đến: bạn sẽ không nhận được bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn tắt chức năng này.

Khi hòa  
mạng

Tất cả các cuộc gọi khi hòa mạng: bạn sẽ không nhận được cuộc gọi khi bạn ở ngoài mạng chủ.

Các tùy chọn hiện có trong menu này:

Thay đổi  
mật khẩu

Để thay đổi mật khẩu được sử dụng để cài các tính năng mô tả bên trên.

Kiểm tra  
tình trạng

Để kiểm tra tình trạng chặn cuộc gọi.

Xóa tất cả

Để xóa tất cả các trạng thái chặn cuộc gọi cùng lúc.

## Nhóm người gọi

Menu này có các tùy chọn liên quan đến các dịch vụ được nhà điều hành cung cấp, bạn hãy liên hệ nhà điều hành để biết thêm chi tiết. Bạn có thể cài **Bật** hoặc **Tắt** các tùy chọn sau:

Nhóm  
người gọi

Để kích hoạt hoặc ngưng kích hoạt tùy chọn.

Chọn nhóm

Để chọn các nhóm hiện có hoặc để tạo các nhóm mới.

Truy nhập  
bên ngoài  
nhóm

Để cho phép hoặc cấm thực hiện các cuộc gọi bên ngoài nhóm.

Nhóm ưa  
thích

Để xác định nhóm ưa thích mà bạn chỉ giới hạn các cuộc gọi trong nhóm này.

---

*Để sử dụng điện thoại theo cách thông thường, bạn phải ngưng kích hoạt Nhóm người gọi và Truy nhập bên ngoài nhóm.*

---

## 12 • Các dịch vụ mạng



*Phần lớn các tùy chọn trong menu này tùy thuộc đăng ký thuê bao và nhà điều hành mạng. Do vậy, các menu được trình bày sau đây có thể có hoặc có thể không có hiệu lực sử dụng. Nếu điện thoại của bạn đã được cài đặt từ trước, bạn không cần phải thay đổi các cài đặt cài đặt mô tả trong phần này. Các dịch vụ do mạng cung cấp này có thể bao gồm dịch vụ cho phép bạn gọi điện thoại hoặc gửi tin nhắn SMS có tính cước. Liên hệ với nhà điều hành mạng để biết thông tin chi tiết.*

### WAP

Menu này cho phép bạn truy nhập các dịch vụ WAP như tin tức, thể thao, thời tiết, v.v...

Chọn **Các dịch vụ mạng** Để vào phiên kết nối  
> **WAP** > **Trang chủ** và WAP.  
nhấn **Chọn**

Nhấn **▲** hoặc **▼**, sau đó Để trình duyệt các  
nhấn **OK** trang trực tuyến.

Nhấn **OK** Để chọn mục được  
đánh dấu.

Nhấn **Về trang** Để quay về trang  
trước hoặc

Nhấn và giữ Để ngưng phiên kết  
nối WAP và trở về  
màn hình chờ.

*Điện thoại sẽ kết nối vào mạng tùy thuộc vào cài đặt mà bạn đã xác định trong menu Cài đặt > Mạng (xem trang 29).*

### Trang chủ

Đây là đường dẫn đến trang WAP đầu tiên khi bạn khởi động trình duyệt WAP. Trong đa số các trường hợp, menu này được khai báo sẵn và giúp điện thoại kết nối với trang chủ WAP của nhà điều hành mạng. Để thay đổi trang chủ mặc định, xem phần “Bộ cài đặt” trang 57.

Khi không có liên kết nào được chọn, nhấn biểu tượng (dấu chọn màu đỏ) để truy nhập vào các tùy chọn sau:

**Home** Để truy nhập Trang chủ của trang  
WAP mà bạn đang trình duyệt.



<b>Cập nhật lại</b>	Để cập nhật lại thông tin mới của trang hiện hành từ máy chủ.
<b>Lưu mục</b>	Để lưu các mục (hình ảnh, âm thanh, logo, v.v...) có trong các trang bạn đang trình duyệt.
<b>Chỉ mục</b>	Để <b>Xem</b> danh sách các chỉ mục đã lưu hoặc lưu lại địa chỉ mà bạn đang trình duyệt bằng cách chọn <b>Đánh dấu trang</b> .
<b>Đến địa chỉ URL</b>	Để nhập địa chỉ URL của một trang WAP bạn muốn kết nối.
<b>Hiển thị URL</b>	Để hiển thị địa chỉ URL của một trang WAP mà bạn đã kết nối.
<b>Thoát</b>	Để ngưng tính năng WAP.
<b>Chụp ảnh nhanh</b>	Để chụp nhanh ảnh các trang mà bạn đang trình duyệt.
<b>Nâng cao</b>	Để truy nhập <b>Hộp thư đến</b> trong đó có lưu các tin nhắn dịch vụ, để <b>Khởi động lại trình duyệt</b> , xóa bộ nhớ cache và trở về Trang chủ hoặc để hiển thị thông tin <b>Liên quan đến</b> phần mềm WAP của điện thoại.



## Cài đặt


Menu này cho phép bạn sử dụng các tùy chọn sau:

- **Chế độ chuyển** để chọn **Chế độ chuyển** và **Tốc độ chuyển**,
- **Tải về** để **Vô hiệu hóa** việc tải về tự động các âm thanh và hình ảnh được nhúng trong các trang mà bạn trình duyệt (điều này sẽ làm tăng tốc độ hiển thị các trang WAP),
- **Bảo mật** để hiển thị thông tin liên quan đến việc xác nhận, chứng chỉ, v.v...
- **Gửi tham chiếu** để cài các tiêu đề HTTP liên quan.



## Trang ưa thích

Menu này cho phép bạn lưu danh sách địa chỉ các trang WAP yêu thích của bạn, qua đó bạn có thể đổi tên chúng và truy nhập chúng từ danh sách này một cách nhanh chóng.

Nhấn  **Tùy chọn** để **Chỉnh sửa**, **Xóa** hoặc **Xóa tất cả** các trang web ưa thích. Khi chỉnh sửa một trang ưa thích, trước tiên nhập tên sẽ xuất hiện trong danh sách, sau đó nhập địa chỉ URL tương ứng. Nhấn  **Lưu** khi đã thực hiện xong. Trở về

danh sách **Trang ưa thích** và nhấn  **Kích hoạt** để kết nối với trang web có liên quan.

## **Bộ cài đặt**

Một bộ cài đặt là một tập hợp các thông số sẽ được sử dụng cho một kết nối WAP. Menu này cho phép bạn chọn một trong các bộ cài đặt hiện có, sau đó xác nhận hoặc thay đổi các cài đặt kết nối (nhấn  **Kích hoạt** để chọn / bỏ chọn). Nhấn  **Chỉnh sửa** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Tên bộ cài đặt** Để đổi tên bộ cài đặt đã chọn.
- Địa chỉ IP** Để nhập địa chỉ IP được sử dụng cho kết nối WAP.
- Cổng IP** Để nhập địa chỉ cổng IP, địa chỉ này còn được sử dụng cho kết nối WAP.
- Trang chủ** Để nhập một địa chỉ trang WAP mà bạn sẽ kết nối trực tiếp khi kết nối sử dụng bộ cài đặt liên quan.
- Thời gian chờ** Để nhập một giá trị thời gian không hoạt động (theo giây), sau đó điện thoại sẽ tự động ngắt kết nối WAP.

## **Chọn chế độ**

Để chọn kiểu kết nối sẽ được thiết lập: **Tự động**, **Đường truyền CSD** (qua mạng GSM) hoặc **Đường truyền GPRS**. Nếu mạng GPRS không có sẵn lúc kết nối, một thông báo sẽ yêu cầu bạn thực hiện một kết nối CSD thay thế.

## **Đường truyền CSD**

Để chọn một trong các bộ cài đặt CSD mà bạn đã cài trong **Cài đặt > Mạng > Cài đặt đường truyền > Cài đặt CSD** (xem phần trang 30).


## **Đường truyền GPRS**

Để chọn một trong các bộ cài đặt GPRS mà bạn đã cài trong **Cài đặt > Mạng > Cài đặt đường truyền > Cài đặt GPRS** (xem phần trang 30).

## **Cài đặt dịch vụ WAP**

Để cài **Bật** hoặc **Tắt** nhận tin nhắn được mạng và / hoặc nhà điều hành gửi đến điện thoại. Tin nhắn dịch vụ có các liên kết URL để truy nhập nhanh đến các dịch vụ WAP tương ứng: nhấp vào Tin nhắn dịch vụ WAP sẽ kết nối vào trang WAP để trình duyệt hoặc tải các tập tin đa phương tiện về điện thoại của bạn. Kiểm tra **Chỉ trung tâm dịch vụ** nếu bạn chỉ muốn nhận các tin nhắn từ nhà điều hành.

## Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đang gọi điện hoặc đang có cuộc gọi chờ. Quay số hoặc chọn một tên trong danh bạ, sau đó nhấn  trong khi máy đang bật. Cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang trạng thái chờ và cuộc gọi thứ hai sẽ được quay số. Sau đó bạn có thể nhấn:



**Chuyển đổi**

Để chuyển qua lại giữa các cuộc gọi (cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang trạng thái chờ và cuộc gọi thứ hai sẽ chuyển sang trạng thái hoạt động).



**Menu**

Để truy nhập các tùy chọn hiện có trong khi gọi:

- **Tắt tiếng** sẽ tắt tiếng tất cả các cuộc gọi ngay lập tức,
- **Nghe bằng loa** sẽ kích hoạt loa ngoài đối với cuộc gọi đang diễn ra,
- **Âm lượng chuông**,
- **Cuộc gọi hội nghị** (bao gồm **Tham gia tất cả**, **Giữ tất cả**, **Chuyển tiếp**, **Kết thúc hiện tại**, **Kết thúc tất cả**),
- **Danh bạ liên lạc** sẽ mở danh bạ,
- **SMS** để mở menu SMS.




Để kết thúc tất cả cuộc gọi cùng lúc.

*Để chỉ kết thúc cuộc gọi hiện thời, chọn Hội nghị, sau đó chọn Kết thúc hiện tại.*



*Tùy chọn Chuyển tiếp sẽ kết nối với cuộc gọi hiện tại và cuộc gọi đang giữ, đồng thời ngắt kết nối khi quá trình chuyển tiếp hoàn tất. Tính năng này khác với tính năng chuyển hướng cuộc gọi, được dùng để chuyển hướng cuộc gọi trước khi bạn nhận cuộc gọi (xem phần “Chuyển hướng” trang 51).*

## Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận được cuộc gọi thứ hai trong khi đang đàm thoại, điện thoại sẽ reo hoặc rung và màn hình sẽ hiển thị thông báo **Đang chờ**. Sau đó bạn có thể:

Nhấn phím  Để từ chối cuộc gọi.



Nhấn  Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu sẽ được chuyển sang trạng thái chờ). Sau đó nhấn  Menu để truy nhập vào các tùy chọn được mô tả như trên.

*Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải tắt chức năng Chuyển hướng đối với các cuộc gọi thoại (xem trang 51) và bật chức năng Cuộc gọi chờ (xem trang 52).*

## Trả lời cuộc gọi thứ ba

Bạn có thể nhận cuộc gọi thứ ba trong khi đang nói chuyện với một người và một người khác đang ở chế độ chờ. Bạn có thể kết thúc một trong hai cuộc gọi này trước khi trả lời cuộc gọi thứ ba, hoặc dùng đăng ký người gọi thứ ba này vào cuộc gọi hội nghị (xem phần trên). Dịch vụ này giới hạn hai phiên đàm thoại (một hiệu lực, một được giữ).

## Các biểu tượng

Ở chế độ chờ, màn hình chính và màn hình ngoài có thể hiển thị đồng thời nhiều biểu tượng.



**Im lặng** - Điện thoại không đổ chuông khi có cuộc gọi đến.



**Rung** - Điện thoại rung khi có cuộc gọi đến.



**Đang vào GPRS** - Điện thoại đang kết nối vào mạng GPRS.



**Tin nhắn SMS** - Bạn đang nhận tin nhắn mới.



**Thư thoại** - Bạn đang nhận một thư thoại mới.



**Pin** - Thanh chỉ báo mức năng lượng pin (3 vạch = pin đầy, 1 vạch = pin yếu).



**Đồng hồ báo thức** đã được kích hoạt.



**Chuyển vùng** - Hiển thị khi điện thoại kết nối vào mạng của nhà cung cấp khác (đặc biệt khi bạn ra nước ngoài).



**SMS đầy** - Bộ nhớ dành cho tin nhắn đã đầy. Hãy xóa các tin nhắn cũ để có thể nhận các tin nhắn mới.



**Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số khác** - Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác ngoại trừ số hộp thư thoại.



**Chuyển cuộc gọi đến vào hộp thư thoại** - Tất cả các cuộc gọi được chuyển tiếp đến hộp thư thoại.



**Mạng GSM:** điện thoại của bạn đang được kết nối vào mạng GSM

**Chất lượng sóng:** điện thoại hiển thị càng nhiều vạch, tín hiệu sóng thu càng tốt.

*Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, bạn đang ở ngoài vùng phủ sóng. Nếu bạn đang ở vùng tín hiệu yếu: bạn hãy di chuyển sang nơi có tín hiệu tốt hơn.*



**Bộ nhớ đầy** - Bộ nhớ điện thoại đã đầy. Bạn hãy xóa bớt một số mục thông tin để lưu các thông tin mới.



**Tin nhắn MMS** - Bạn đã nhận được một tin nhắn multimedia mới.

# Các khuyến cáo

## Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800 / 1900MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu **trách nhiệm** về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác, hoặc cho bản thân điện thoại, bạn cần xem kỹ và thực hiện đúng các hướng dẫn sử dụng an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông tin này khi bạn cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Dùng menu **Bảo mật** để thay đổi mã PIN sau khi mua máy và để kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các quy định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. **Các qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng đối trước việc tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

## Luôn tắt điện thoại của bạn

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ nhạy** có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp. Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi các thiết bị y tế.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các thiết bị bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không.

Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ.



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

## Người dùng máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

## Người dùng máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có để nhiều sóng điện thoại hay không.

## Nâng cao khả năng hoạt động

Để **nâng cao chất lượng điện thoại của bạn**, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây**:



Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ handsfree hoặc với phụ kiện handsfree).

- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.
- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ

sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

## Thông tin về pin

- Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.
- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao (>60°C hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

## Không nên sử dụng điện thoại khi đang lái xe



Điều này làm giảm sự tập trung của bạn và do đó rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau: Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại.

Tuân thủ các quy định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM.

Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, bạn hãy cài thêm bộ phụ kiện handsfree trên xe được thiết kế dành cho mục đích này, và nhờ vậy bạn vẫn có thể tập trung hoàn toàn vào việc điều khiển xe.

Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các quy định địa phương.

## Quy phạm EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

## Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các quy định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.





Biểu tượng thùng rác có gạch chéo có nghĩa là bạn không thể bỏ pin như các rác thải thông thường khác.

---



Biểu tượng ba mũi tên hình khối xếp vòng theo hình tam giác hàm ý chất liệu dùng làm bao bì có thể tái chế được.

---



Biểu tượng dấu chấm màu xanh lá cây mang ý nghĩa việc đóng góp tài chính được thực hiện để ủng hộ hệ thống tái chế và khôi phục việc sử dụng bao bì được thực thi ở cấp độ quốc gia (ví dụ như EcoEmballage ở Pháp).

---



Biểu tượng các mũi tên nối tiếp nhau trên hộp và túi nhựa mang ý nghĩa rằng vật liệu có thể tái chế và cũng dùng để xác định các vật liệu nhựa.

---

# Giải quyết sự cố

## Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại (xem trang 5). Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Sau cùng, tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.


## Màn hình sẽ hiển thị thông báo KHÓA MÁY khi bạn bật máy

Một người nào đó đã cố mở điện thoại của bạn nhưng không biết mã PIN lẫn mã mở khóa (PUK). Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng.

## Màn hình hiển thị lỗi IMSI

Vấn đề này liên quan đến việc đăng ký thuê bao của bạn. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

## Máy không thể trở về màn hình chờ

Nhấn và giữ phím , hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp chính xác chưa, sau đó bật nguồn điện thoại lại.

## Biểu tượng không hiển thị

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài), đồng thời kiểm tra ăng-ten của bạn có ở đúng vị trí không (nếu máy trang bị ăng-ten ngoài), hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

## Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại. Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

### **Pin của bạn dường như quá nóng**

Có thể bạn đang sử dụng bộ sạc Philips không được chỉ định dành cho điện thoại của bạn. Hãy bảo đảm bạn luôn sử dụng phụ kiện chính hãng Philips được cung cấp kèm theo điện thoại.

### **Điện thoại không hiển thị số gọi đến**

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi 1** hoặc **Số không có**. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

### **Không thể gửi tin nhắn**

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

### **Không thể nhận về và/hoặc lưu các ảnh JPEG**

Điện thoại có thể không cho phép việc lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn, tên tập tin quá dài, hoặc dạng ảnh không phù hợp.

### **Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi**

Để nhận tất cả các cuộc gọi, bạn cần đảm bảo rằng cả hai tính năng «Chuyển hướng cuộc gọi có điều kiện» hoặc «chuyển hướng cuộc gọi không điều kiện» đều ở trạng thái tắt (xem trang 51).

### **Khi pin đang sạc, biểu tượng pin không hiển thị vạch và màn hình nhấp nháy**

Bạn chỉ nên sạc pin trong môi trường có nhiệt độ tối thiểu 0°C (32°F) hoặc tối đa 50°C (113°F). Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

### **Màn hình hiển thị lỗi SIM**

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 5). Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

**Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP**

**Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM**

**Hiệu năng của các tính năng điện thoại dường như thấp hơn những mô tả trong hướng dẫn sử dụng**

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 5). Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Hiệu năng của các tính năng liên quan đến cài đặt (ví dụ như âm lượng chuông, thời lượng bật đèn nền) và các tính năng bạn dùng cho các ứng dụng. Để có thể tăng hiệu năng của các tính năng này vào bất kỳ lúc nào, bạn nên tắt các tính năng không sử dụng đến.

**Điện thoại không hoạt động được trong xe hơi**

**Điện thoại không thể sạc pin**

Xe hơi có rất nhiều thành phần kim loại có thể hấp thụ sóng điện từ và do đó ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bộ phụ kiện dùng trong xe hơi hiện có cung cấp cho bạn một ăng-ten gắn ngoài và cho phép gọi và trả lời mà không cần cầm điện thoại.

***Bạn nên liên hệ chính quyền địa phương để biết xem bạn có được phép sử dụng điện thoại khi lái xe hay không.***

Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện lại trên màn hình.

# Phụ kiện chính hãng Philips

Một số phụ kiện, ví dụ như pin và bộ sạc chuẩn được cung cấp kèm theo bộ sản phẩm khi bạn mua điện thoại. Các phụ kiện khác có thể được bán trong bộ sản phẩm thương mại (tùy theo nhà điều hành hoặc nhà bán lẻ) hoặc được bán riêng. Vì vậy, danh mục các sản phẩm bán theo bộ có thể không giống nhau.

*Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng phụ kiện không được công ty phê duyệt.*

## Bộ sạc pin

Cắm bộ sạc vào nguồn điện AC để sạc pin. Kích thước nhỏ, có thể bỏ gọn gàng trong cặp/túi xách.

## Bao điện thoại

Bảo vệ điện thoại không bị trầy xước.

## Bộ phụ kiện kết nối dữ liệu

Khả năng kết nối dữ liệu dễ dàng với điện thoại di động Philips: cáp kết nối USB này cho phép việc truyền dữ liệu tốc độ cao giữa điện thoại và máy tính. Bạn chỉ cần nối cáp vào điện thoại và tính năng sắp xếp tự động và đồng bộ hóa danh bạ sẽ được thực hiện trong vòng vài giây. Phần mềm cho phép bạn gửi fax và SMS, tải về các hình ảnh và giai điệu.



Java™  
POWERED



Tegic Euro. Pat.  
App. 0842463

JAVA là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

T9® là nhãn hiệu của Tegic Communications Inc.

# Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ

khí mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi ngày (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các

mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc

- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
  - h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.
5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
  - b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
  - c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí



sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.

- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HÃY NGUYỄN, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC), VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẠM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIT), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỖN THẤT MANG TÍNH HẸ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐÁU TƯ THUA LỖ, SỰ TỖN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) NẾU BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

**BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.**

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.